

TRƯỜNG ĐH KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

TRUNG TÂM THỰC NGHIỆMMôn học: **WSH301****Thực tập cơ sở Sinh viên ngành Cơ, Điện, Điện tử****BẢNG ĐIỂM THỰC TẬP
TRUNG TÂM THỰC NGHIỆM****Học kỳ III năm học 2014-2015**

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
1	11110750056	Nguyễn Huy	An	3/11/1989									8	8	8	8	#REF!	Thiếu Ban
2	11110750076	Nguyễn Tiến	An	10/11/1988	7	4	7	6	4	6	5	5					#REF!	Thiếu Ban
3	DTK0951060001	Nông Thị Minh	An	16/01/91	7	8	7	7	5	5	7	8	5	8		7	5.9	Thiếu Ban
4	DTK1151020350	Nguyễn Minh	An	30/07/92		6	7	7	3		6						1.8	Thiếu Ban
5	11110710686	Trần Tuấn	Anh	23/06/89	7	6	6	6	3	6	6	6	0	0			2.9	Thiếu Ban
6	11110710687	Nguyễn Trọng Tuấn	Anh	16/10/89									8	6.5	6.5	8	3.6	Thiếu Ban
7	11110740263	Lê Tuấn	Anh	24/12/89									8	6	6	8	3.5	Thiếu Ban
8	DTK0851060081	Lương Thùy	Anh	8/9/1987	7	7		7			5		9	7		8	4.6	Thiếu Ban
9	DTK0851060119	Đỗ Thế	Anh	13/07/89	8	B	5	8	7	7	B	7	7	8	8	6	#VALUE!	Thiếu Ban
10	DTK0951010154	Trần Tuấn	Anh	15/11/91	7	4	5	7	3	7	6	5		8	4	6	5.0	Thiếu Ban
11	DTK0951020001	Trần Tú	Anh	4/12/1991	6	5	6	7	3	5	8	B	8	8	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
12	DTK0951020429	Đỗ Tuấn	Anh	4/1/1990		5	6	7	3	7	8		6			0	3.0	Thiếu Ban
13	DTK0951020647	Nguyễn Hùng	Anh	2/12/1991	6	7	8	7	3	7	6	8	B		B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
14	DTK0951030002	Lê Quang Tuấn	Anh	20/08/91	8	6	6	7	3	5	7	7	1		8	6	4.9	Thiếu Ban
15	DTK0951030004	Quan Văn	Anh	22/06/91	7	6	5	6	7	6	6	7	7	8	8	B	#VALUE!	Thiếu Ban
16	DTK0951030075	Bán Việt	Anh	8/1/1991	7	4	7	6	5	6	5	7	6	4	B	7	#VALUE!	Thiếu Ban
17	DTK1051010322	Nguyễn Việt	Anh	21/11/91	8		B	6	6		B	B					#VALUE!	Thiếu Ban
18	DTK1051010402	Hoàng Đức Hoài	Anh	29/07/92	7	7	7	6	6	8	6	7	8	1	8	7	6.4	Đạt
19	DTK1051020600	Nguyễn Văn Tuấn	Anh	12/9/1992										6			0.8	Thiếu Ban
20	DTK1051060004	Nguyễn Ngọc	Anh	31/07/92	6	B	0		B		B	B					#VALUE!	Thiếu Ban
21	DTK1151010004	Ngô Ngọc	Anh	26/09/93	6	7	5	6	6	5	6	8	3	7	6	8	6.1	Đạt
22	DTK1151010224	Nguyễn Dương Tuấn	Anh	28/11/93		8	7	6	5	5	6	8	1	B	B	8	#VALUE!	Thiếu Ban
23	DTK1151010225	Lương Tuấn	Anh	30/12/93	8			6	4		8	4					1.9	Thiếu Ban
24	DTK1151020063	Vũ Tuấn	Anh	27/12/93	7		4		3	5		8	9	4	8	8	5.3	Thiếu Ban
25	DTK1151020234	Nguyễn Đăng Tuấn	Anh	15/03/93		7	7	6	6		7						2.1	Thiếu Ban
26	DTK1151020351	Nguyễn Tuấn	Anh	30/12/93	7	6	6	6	6		7	7	4	4	8	8	5.8	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
27	DTK1151030063	Nguyễn Ngọc	Anh	21/12/93	B	7	6	6	4	B	6	8					#VALUE!	Thiếu Ban
28	DTK1151030066	Lương Minh	Anh	21/05/93	6	7	5	6	4		7	8				7	3.6	Thiếu Ban
29	1112054201	Lê Ngọc	Ánh	15/04/87	5	5	5	7	5	7	7	7					3.0	Thiếu Ban
30	DTK1051020086	Phạm Xuân	Ánh	24/07/92	6	8	8	7	5	7	8	7	B	B	6	6	#VALUE!	Thiếu Ban
31	DTK0951010534	Chu Đình	Bắc	27/09/91	9	7	6	7	4		8	8		7	7	8	5.8	Thiếu Ban
32	DTK1151010432	Nguyễn Văn	Bắc	4/10/1993	8	7	8	6	7	5	6	7	4	3	7	7	6.0	Đạt
33	11110710533	Đào Quang	Bách	1/2/1989									8	5	5	8	3.3	Thiếu Ban
34	11110750007	Nguyễn Xuân	Bách	4/5/1988									9	8	8	9	4.3	Thiếu Ban
35	DTK0951010681	Phạm Bá	Bách	22/05/91	6	6	5	6	5	4	7	7	7	2		8	5.0	Thiếu Ban
36	1141080001	Đặng Trọng	Bằng	7/6/1989	5	4		6		6		8					1.8	Thiếu Ban
37	DTK1151010332	Lý Đức	Bằng	16/02/93	7	8	5	6	3	8	8	8	B	4	7	4	#VALUE!	Thiếu Ban
38	1112054204	Lê Trí	Bảo	20/08/85	5	5	5	7	5	7	9	9					3.3	Thiếu Ban
39	11110710462	Dương Văn	Bảo	24/04/88									8	6	6	8	3.5	Thiếu Ban
40	DTK0951010002	Hoàng Xuân	Bảo	14/11/91	6	6	7	6	4	6	7	8					3.1	Thiếu Ban
41	LAOS095004	Phanthavong	BatsomBoun	4/5/1992	B			6	6		7						#VALUE!	Thiếu Ban
42	DTK1051010564	Phạm Đức	Báu	12/10/1992	5	6	6	7	5	8	6	8	B	6	8	4	#VALUE!	Thiếu Ban
43	DTK1051010566	Bùi Văn	Bé	7/7/1991											6	7	1.6	Thiếu Ban
44	DTK1051010087	Phạm Hữu	Biên	27/08/92	B	6	B	B	7	7	8	7					#VALUE!	Thiếu Ban
45	DTK1151030005	Đặng Văn	Biên	15/11/93	7	8	5		7	8	7	8				8	4.1	Thiếu Ban
46	11110710233	Nguyễn Duy	Bình	17/12/88				7		6		7					1.3	Thiếu Ban
47	11110710534	Nguyễn Thế	Bình	25/10/89	7	6	7	7	8	7	3	7					3.3	Thiếu Ban
48	40.0958.K40Q	Đặng Văn	Bình	26/10/83	0	0	0	0	0	0	0	0	0	4	4	0	1.0	Thiếu Ban
49	DTK0951020649	Trần Thanh	Bình	30/09/90	6	4	6	6	6	8	4	7					2.9	Thiếu Ban
50	DTK0951030078	Hoàng Tinh	Bình	19/12/91				7			4		8	8	8	8	4.7	Thiếu Ban
51	DTK0951060081	Lê Tuấn	Bình	28/05/90	6	4	5	6	3	5	6	6		4	7	7	4.8	Thiếu Ban
52	DTK1051010006	Nguyễn Văn	Bình	29/09/92	3		0		5		6	7	6	1	5	8	3.8	Thiếu Ban
53	DTK1051030216	Ngô Đức	Bình	12/12/1992	8	B	6	7	6	7	6	7	9		7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
54	DTK1151010169	Phạm Văn	Bình	29/08/92	8	6	8	B	5	7	B		8	B	6	6	#VALUE!	Thiếu Ban
55	DTK1151010602	Hoàng Thanh	Bình	9/7/1993	6		6	B	4			B	7	4	2	8	#VALUE!	Thiếu Ban
56	DTK1151010660	Trần Văn	Bôi	22/06/90	7						6	8		6	6	5	3.4	Thiếu Ban
57	DTK1151010661	Nông Kỳ	Cầm	29/12/93	7	8	7	7	7	6	7	8	9	6	8	6	7.2	Đạt
58	DTK0951010233	Thân Đức	Canh	4/8/1991	4	4		6		7	7	7	8	5	6	7	5.4	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
59	DTK0851030296	Nguyễn Hữu	Cảnh	10/9/1990		6		6	6	6	7	7				8	3.4	Thiếu Ban
60	DTK0951010307	Trần Văn	Cảnh	25/11/91	7	7	3	7	3	5	6	8					2.9	Thiếu Ban
61	DTK1151020294	Nguyễn Thị	Cảnh	9/2/1993	7	7	4	7	7	8	6	8	B	7	8	8	#VALUE!	Thiếu Ban
62	DTK1151030185	Nguyễn Tiến	Cảnh	26/03/93	7	8	7	7	7		6	7					3.1	Thiếu Ban
63	1111060237	Lê Văn	Cao	2/6/1988	6	4	6	5	4	5	5	5					2.5	Thiếu Ban
64	DTK0851010227	Trương Văn	Chiêm	3/1/1990	7	4	7	7	4		8	6	6	4	4	6	5.2	Thiếu Ban
65	DTK0851060041	Lê Quốc	Chiến	19/05/90										5	5		1.3	Thiếu Ban
66	DTK0951010082	Lê Bá	Chiến	9/12/1989	7	3	5	B	4		B	6	7	7	6	8	#VALUE!	Thiếu Ban
67	DTK0951010462	Vũ Văn	Chiến	15/08/91			0			1		8					0.6	Thiếu Ban
68	DTK0951030298	Đặng Quốc	Chiến	10/11/1990	6	5	3	7	3	6	3	6			7	8	4.3	Thiếu Ban
69	DTK1051010651	Trương Đình	Chiến	12/4/1992	7	8	6	6	7	6	8	7	7		8	7	6.2	Thiếu Ban
70	DTK1151010606	Dương Văn	Chiến	22/09/93	B	8	6		6					4	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
71	DTK1151030187	Phạm Tiến	Chiến	27/03/93	8	6	7	6	8	8	5	8	8	6	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
72	DTK0951010308	Ngô Xuân	Chiều	15/10/91	6	B	3	6	4	B	6	B	8	7	6	6	#VALUE!	Thiếu Ban
73	DTK0951010309	Trần Đình	Chinh	25/05/90	6	5	6	7	4	6	7	6		5	7	8	5.4	Thiếu Ban
74	DTK0951010611	Mai Văn	Chinh	15/07/91	6	6	5	7	4	5	7	8	9		7	7	5.9	Thiếu Ban
75	DTK1051020513	Đinh Ngọc	Chinh	21/07/92		8			5			7				1	1.4	Thiếu Ban
76	DTK1051020608	Nguyễn Công	Chính	8/9/1990	6			6				B					#VALUE!	Thiếu Ban
77	DTK1151020006	Hoàng Văn	Chính	18/11/93	8	5	6	6	6	7	8	5	8	B	7	8	#VALUE!	Thiếu Ban
78	1141070007	Giàng A	Chu	20/02/88	7	7		5			7		8	8	7	7	5.4	Thiếu Ban
79	DTK1051020090	Bùi Văn	Chư	18/04/91	8	B		B	5			B					#VALUE!	Thiếu Ban
80	11110760007	Trần Đình	Chung	3/9/1989	7	6	7	8	6	8	8	8					3.6	Thiếu Ban
81	DTK0851010304	Bê Quốc	Chung	8/2/1990							7		8	7	7	8	4.2	Thiếu Ban
82	DTK1051020091	Nguyễn Thành	Chung	25/06/92	B	B	B	7	7	B	6		B		B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
83	DTK1151010719	Lương Văn	Chung	22/08/93	5												0.3	Thiếu Ban
84	DTK1151020490	Nguyễn Đức	Chung	20/09/93	5	6	7	7	4	8		8	5	B	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
85	DTK1151030073	Đặng Đình	Chung	19/10/93	7						8	7			7	6	3.0	Thiếu Ban
86	DTK1151010278	Nguyễn Văn	Chưởng	23/12/93	5	8	4	7	6	7	7	7	9	6	6	6	6.6	Đạt
87	DTK0851010450	Đặng Văn	Chuyện	1/2/1990	0		0			6		7	0	0	0	0	0.8	Thiếu Ban
88	DTK1151020237	Nguyễn Đức	Cơ	19/06/93	7	8	6	8	7	7	6	7	7	7	7	7	7.0	Đạt
89	11110740058	Lương Văn	Công	12/5/1989									9	7	7	9	4.0	Thiếu Ban
90	11110740473	Ninh Văn	Công	12/9/1989									5	2	5	6	2.3	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
91	DTK0951020650	Bùi Văn	Công	12/5/1988									2		3	4	1.1	Thiếu Ban
92	DTK1051010327	Nguyễn Thành	Công	28/08/92		8	6	7	3	6	7	8					2.8	Thiếu Ban
93	DTK1051020333	Trần Văn	Công	1/1/1989									7				0.9	Thiếu Ban
94	DTK0851060124	Ngô Doãn	Cương	5/3/1989									6	2	2	6	2.0	Thiếu Ban
95	DTK1051010807	Dương Kiên	Cương	27/02/91	5	8	6	6	5		7	7					2.8	Thiếu Ban
96	DTK1151030008	Ma Khánh	Cương	12/8/1993	5	6	B	5	5		8	7	1	4		6	#VALUE!	Thiếu Ban
97	1111060542	Lê Mạnh	Cường	14/11/87	6		6	6		6	6	6	8	3.5	3.5	8	5.1	Thiếu Ban
98	11110710009	Nguyễn Quang	Cường	28/02/84	8	3	4		3	6	6	4					2.1	Thiếu Ban
99	11110740111	Nguyễn Thế	Cường	25/04/87									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
100	11110750083	Vũ Tiến	Cường	4/1/1988									7	8	8	7	3.8	Thiếu Ban
101	11110750231	Lâm Văn	Cường	10/2/1989									5	7	7	5	3.0	Thiếu Ban
102	DTK0851010300	Vũ Văn	Cường	8/4/1990	6	5	8		3	7	5	8	4	5	5	4	4.9	Thiếu Ban
103	DTK0851020167	Nguyễn Quốc	Cường	21/03/90							0	0	4	0	0	4	1.0	Thiếu Ban
104	DTK0951010161	Hà Hữu	Cường	14/10/91	6	6	4	7	4	6	5	6		6	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
105	DTK0951010616	Tạ An	Cường	8/10/1991	B	B		6	4		6	8	7	7	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
106	DTK0951010845	Đỗ Mạnh	Cường	12/2/1991	8	6	6	6	3	5	7	6					2.9	Thiếu Ban
107	DTK0951020651	Trịnh Ngọc	Cường	7/10/1991		8		6		5		7					1.6	Thiếu Ban
108	DTK1051010250	Bùi Văn	Cường	13/01/92		7				5							0.8	Thiếu Ban
109	DTK1051010648	Đặng Quốc	Cường	12/8/1992	6	7	6	6	4	5	6	B	B	B	B	4	#VALUE!	Thiếu Ban
110	DTK1051010729	Nguyễn Văn	Cường	10/1/1992	6	B	B	B	B	B	B	8					#VALUE!	Thiếu Ban
111	DTK1051020006	Trần Quý	Cường	21/09/92	5	8	6	7	7			7	B	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
112	DTK1051030006	Nguyễn Quang	Cường	15/12/92		6	5	7	3	7	6	7	8	6	6	8	6.1	Thiếu Ban
113	DTK1051030218	Bùi Đăng	Cường	8/6/1992	8	B	B	6	B	6		B					#VALUE!	Thiếu Ban
114	DTK1151010064	Nguyễn Văn	Cường	4/2/1992		B	B	7	5			8					#VALUE!	Thiếu Ban
115	DTK1151010386	Phạm Duy	Cường	2/8/1992		6	8				7	7					1.8	Thiếu Ban
116	DTK1151010494	Vương Mạnh	Cường	1/5/1993	7		3										0.6	Thiếu Ban
117	DTK1151020182	Hoàng Văn	Cường	23/09/93	6	8	6	6	B	8	8	9	9	7	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
118	DTK1151020295	Trương Quốc	Cường	25/07/93	6	7	4	6	B	8	6						#VALUE!	Thiếu Ban
119	DTK1151030186	Vũ Mạnh	Cường	25/05/93			4										0.3	Thiếu Ban
120	DTK0951030228	Nguyễn Quang	Đại	15/08/90	8	5	5	6	5		7	9	8	8	5	7	6.3	Thiếu Ban
121	DTK1151010549	Bùi Văn	Đại	9/10/1992	7	7	5	8	6	6	7	8	9		6	6	6.0	Thiếu Ban
122	DTK1151010616	Nguyễn Văn	Đại	15/08/93	5			7	5			B					#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
123	DTK0851020017	Hoàng Văn	Đảm	25/10/90							0	0	6	0	0	6	1.5	Thiếu Ban
124	DTK0851020252	Nguyễn Hồng	Đăng	30/04/90	6	5	6	B	5	B	7	7	8	0	0	8	#VALUE!	Thiếu Ban
125	DTK1051010099	Lê Tuấn	Đăng	19/11/92		6	8		4		6						1.5	Thiếu Ban
126	11110740115	Phan Văn	Danh	5/2/1988									8	8	8	8	4.0	Thiếu Ban
127	DTK0951020509	Đồng Văn	Đạo	27/04/89	6	4	5	7	3	7	6	7	7	7		6	5.3	Thiếu Ban
128	11110750150	Nguyễn Quốc	Đạt	30/10/88									6	7	7	6	3.3	Thiếu Ban
129	DTK0851010310	Lưu Quang	Đạt	13/03/90	7		7	3			5	7					1.8	Thiếu Ban
130	DTK0851020097	Đồng Văn	Đạt	13/05/90	7	6	6		9	5	8	8	8			8	5.1	Thiếu Ban
131	DTK0851060043	Khúc Ngọc	Đạt	13/10/89	8	7	7	7	7	7	7	7		B		B	#VALUE!	Thiếu Ban
132	DTK0951010317	Quản Thành	Đạt	31/12/91	6	7	5	7	3	7	7	7	0				3.1	Thiếu Ban
133	DTK0951020361	Đỗ Tiến	Đạt	20/08/91	7	7	2	6	3								1.6	Thiếu Ban
134	DTK0951020653	Trần Quốc	Đạt	7/9/1991	6	6	6	6	5	6	4	8	8	8		8	5.9	Thiếu Ban
135	DTK0951030230	Triệu Văn	Đạt	12/2/1990	B	7	B	6	B	6	8	B	6	4	B	8	#VALUE!	Thiếu Ban
136	DTK0951070013	Trần Tiến	Đạt	6/1/1991				7									0.4	Thiếu Ban
137	DTK0951030158	Hoàng	Đề	9/10/1991	6	8	B	8	5	7	6	7	7	6	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
138	11110740062	Hoàng Trọng	Diễn	22/01/88									9	8.5	8.5	9	4.4	Thiếu Ban
139	DTK0951010691	Nguyễn Văn	Diễn	4/2/1990		6		7			7	8		7			2.6	Thiếu Ban
140	DTK0951010085	Trần Văn	Diện	2/8/1990	5	8	6	7	2	5	7	7	1	5	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
141	DTK1151010610	Bùi Hoàng	Diệp	8/11/1993	5	7	7	7	6	6	6	8	8	6	8		6.0	Thiếu Ban
142	DTK1051010500	Hoàng Văn	Diệp	7/12/1992	B												#VALUE!	Thiếu Ban
143	DTK1051020016	Tạ Hồng	Diệp	10/10/1992			B										#VALUE!	Thiếu Ban
144	DTK1051030156	Nông Đình	Diệp	1/2/1991	5	7	3		6	7	6	7	8	6	3	7	5.6	Thiếu Ban
145	DTK1151010670	Lê Văn	Diệp	27/10/92		B	B	B	B		B	B					#VALUE!	Thiếu Ban
146	DTK1151010547	Đinh Sỹ	Diệu	3/2/1993	7	7	8	7	6	6	4	8	B	6	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
147	DTK0951020726	Lê Văn	Đinh	22/02/91	7	3	6	6	5	6	7	7					2.9	Thiếu Ban
148	DTK0951020009	Bùi Văn	Định	1/6/1991	8	4	7	6	3	7	7	7	4		B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
149	DTK1151010002	Hoàng Công	Định	21/06/93	6	6	B	7	6	6	8	B	6		6	6	#VALUE!	Thiếu Ban
150	DTK0851010158	Nguyễn Văn	Đô	19/06/89	7	7		7	0		7	6					2.1	Thiếu Ban
151	DTK1151020116	Nguyễn Thành	Đô	18/07/93	5	6	6	6	5	8	7	8	6	5		4	5.1	Thiếu Ban
152	DTK0951020655	Ngô Văn	Đỏ	1/6/1991	6	7		7									1.3	Thiếu Ban
153	DTK0951010390	Nguyễn Tiến	Đoài	20/07/91	7	6	8	6	6	7	7	6	4		7	1	4.8	Thiếu Ban
154	DTK0951020152	Tạ Quang	Doãn	31/05/91	7	5	8	6	3	7	7	4	1	2		6	4.1	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
155	DTK1151010553	Đồng Ngọc	Đoan	18/02/88	5	7	7	7	7	8	B	7	8	6	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
156	11110710002	Diêm Công Thanh	Đoàn	10/9/1988	7	5	8	5	4	6	6	6			B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
157	K125520103262	Chu Văn	Đoàn	10/5/1993					B			B					#VALUE!	Thiếu Ban
158	DTK0851010525	Nguyễn Văn	Doanh	7/6/1990	7	5	7	6	4	7	7	6	5	2		5	4.6	Thiếu Ban
159	DTK1051010734	Ngô Thượng	Doanh	9/11/1992	8	8	7	6	7	7	7	7					3.6	Thiếu Ban
160	DTK0951010016	Nguyễn Văn	Đông	3/11/1991	4	6	6	6	3	5	8	6					2.8	Thiếu Ban
161	DTK0951010850	Lưu Trần	Đông	16/08/90	7	5	7	7	3	6	7	8	6		6	8	5.6	Thiếu Ban
162	DTK0951020441	Vũ Xuân	Đông	10/2/1991	6	6	8	6	3	6	3	6					2.8	Thiếu Ban
163	DTK1051030155	Nguyễn Xuân	Đông	20/12/91	9				6			7	1	6	7	9	4.3	Thiếu Ban
164	DTK0951010543	Nguyễn Đăng	Đồng	26/10/90	7	5	8	6	6	7	8	7					3.4	Thiếu Ban
165	DTK0951010851	Nguyễn Duy	Đồng	10/4/1991	6	6	3	6	3	3	6	6					2.4	Thiếu Ban
166	DTK0951020082	Đậu Huy	Đồng	7/7/1991	6	3	5	8	6	7	7	8		5	8	4	5.3	Thiếu Ban
167	DTK1151030061	Khúc Xuân	Đồng	11/3/1993	7	8				8			1		7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
168	DTK0951010544	Bùi Đình	Du	9/3/1990	0	7	7	6	0		5						1.6	Thiếu Ban
169	1141060011	Đặng Minh	Đức	28/07/83	7	5	6	6	5	7	8	6					3.1	Thiếu Ban
170	11110740395	Đào Thanh	Đức	28/06/88	7	5	7	5	4	7	6	6					2.9	Thiếu Ban
171	11110750003	Ngô Minh	Đức	4/6/1988	7	B	B	B	B	B	B	8	8	7	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
172	11110750151	Lê Anh	Đức	11/2/1988									B		7		#VALUE!	Thiếu Ban
173	DTK0851010529	Lưu Văn	Đức	18/04/89	7		7	7	6	8	5	7	8	7	7	8	6.7	Thiếu Ban
174	DTK0851020177	Nguyễn Văn	Đức	7/4/1989		4		6	4	6	3	3	0	0	0	0	1.6	Thiếu Ban
175	DTK0951010320	Hứa Văn	Đức	14/07/91	6	7	6	5		5		7					2.3	Thiếu Ban
176	DTK0951010625	Dương Văn	Đức	11/3/1991	7	5	7	7	6	8	6	7					3.3	Thiếu Ban
177	DTK1051010341	Nguyễn Việt	Đức	21/04/92	8	8	7	7	5	7	8	7						Thiếu Ban
178	DTK1051020264	Hoàng Văn	Đức	15/08/92	8	5	7	8	5		7	6	7	6	7	5	6.0	Thiếu Ban
179	DTK1051020619	Bùi Anh	Đức	29/01/92	6	6	7	7	5	7	7	3	8	9	8	9	7.3	Đạt
180	DTK1051030227	Nguyễn Minh	Đức	18/11/92	5	8	6		5		7	B		3		B	#VALUE!	Thiếu Ban
181	DTK1151010273	Nguyễn Lăng	Đức	27/09/93	8	6	6	5	5	5	6	6	6	B	5	6	#VALUE!	Thiếu Ban
182	DTK1151010379	Tổng Minh	Đức	24/03/93	7			7				7				6	2.1	Thiếu Ban
183	DTK1151020177	Nguyễn Trung	Đức	5/2/1993									9	6	6	7	3.5	Thiếu Ban
184	DTK1151020302	Nguyễn Đức	Đức	26/01/93	8			6		5	9	9					2.3	Thiếu Ban
185	DTK1151020502	Đặng Minh	Đức	28/11/91			4				7	B					#VALUE!	Thiếu Ban
186	DTK1151030283	Nguyễn Việt	Đức	11/5/1993	8	8	6	7	6	5	7	7		B	8	B	#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
187	1111060174	Hoàng Anh	Dũng	16/10/88									9	0	0	9	2.3	Thiếu Ban
188	11110710317	Trần Đăng	Dũng	7/7/1989									7	7	7	7	3.5	Thiếu Ban
189	11110740064	Nguyễn Văn	Dũng	20/12/89	7	7	7	6	7	6	6	6					3.3	Thiếu Ban
190	11110750012	Nguyễn Văn	Dũng	5/1/1989	5	6		6	6	6	7	7					2.7	Thiếu Ban
191	11110750088	Nguyễn Quốc	Dũng	19/03/89	6	5	5	7	B	5	7	B	8	8	8	8	#VALUE!	Thiếu Ban
192	11110750163	Nguyễn Việt	Dũng	7/7/1989									9	7	7	9	4.0	Thiếu Ban
193	11110750235	Phùng Văn	Dũng	4/10/1986	7	6	7	7	5	7	7	6				4	3.8	Thiếu Ban
194	DTK0851010080	Nguyễn Mạnh	Dũng	23/07/87	5	5	6	6	4	6	6	7					2.8	Thiếu Ban
195	DTK0851010590	Nguyễn Quốc	Dũng	23/09/89	5	8	7	6	4	6	0	8					2.8	Thiếu Ban
196	DTK0851020091	Hồ Đăng	Dũng	2/3/1990									B		B		#VALUE!	Thiếu Ban
197	DTK0851060131	Nguyễn Anh	Dũng	6/5/1989	2	6	6	6	4	7	7	8	B	7	7	8	#VALUE!	Thiếu Ban
198	DTK0951010393	Lèng Ngọc	Dũng	1/12/1991	B	B	7	B	B	B	7	8	B	B	6	1	#VALUE!	Thiếu Ban
199	DTK0951010767	Nguyễn Tuấn	Dũng	23/09/91	7	6	6	6	7	7	6	6					3.2	Thiếu Ban
200	DTK0951020155	Dương Tiến	Dũng	24/03/91	8	7	3	6	3		7		4	5	7	6	4.9	Thiếu Ban
201	DTK0951020366	Tổng Văn	Dũng	9/5/1991	9	7	9	6	5	7	B	B	6	B	B		#VALUE!	Thiếu Ban
202	DTK0951020586	Nguyễn Tá	Dũng	7/12/1990				6									0.4	Thiếu Ban
203	DTK0951060089	Hoàng Anh	Dũng	21/10/90	6	8	5	7	3	6	6	8					3.1	Thiếu Ban
204	DTK1051010256	Nguyễn Năng	Dũng	31/12/92	8	B	B	B	3		6	7					#VALUE!	Thiếu Ban
205	DTK1051020010	Nguyễn Tiến	Dũng	18/08/92	8	8	5	6	5		7	7					2.9	Thiếu Ban
206	DTK1051020095	Hà Anh	Dũng	19/08/92	B	7	5	6	6	B	B	9					#VALUE!	Thiếu Ban
207	DTK1051020177	Ngô Quang	Dũng	3/2/1992		B		7	3			B		B	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
208	DTK1051020258	Nguyễn Quang	Dũng	1/3/1992	6	6	4	6	4		7	7	4	B	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
209	DTK1051020339	Trần Tuấn Anh	Dũng	18/10/92	7	8	3	6	4			8	6	4		7	4.4	Thiếu Ban
210	DTK1051030153	Ứng Văn	Dũng	13/10/92	7	8	5	8	6	8	8	7	7	5	7	7	6.8	Đạt
211	DTK1151020241	Đặng Văn	Dũng	12/6/1991	5	7	5	6	6	6	7	7	8	6	7	6	6.4	Đạt
212	DTK1151020298	Hà Mai	Dũng	19/07/93	6	7	B	6	6	7	7	8	4	5	7	5	#VALUE!	Thiếu Ban
213	DTK1151030014	Mông Văn	Dũng	3/12/1993	7	8	6	7	5		6	7				5	3.5	Thiếu Ban
214	DTK1151030229	Nguyễn Việt	Dũng	22/04/93		6	7	B	B	6	6	B					#VALUE!	Thiếu Ban
215	11110710315	Nguyễn Quang	Dương	5/11/1989									6	7	7	6	3.3	Thiếu Ban
216	11110740166	Phạm Duy	Dương	21/11/88									7	7	6	0	2.5	Thiếu Ban
217	DTK0951030086	Lê Xuân	Dương	24/03/91	B	B	5	7	3		6	8	9				#VALUE!	Thiếu Ban
218	DTK1151020296	Hoàng Năng	Dương	4/3/1993	5		6	6	7	7	7	B	9	8	6	6	#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
219	1111061246	Nguyễn Văn	Duy	15/08/88	7	4	7	6	4	6	7	7					3.0	Thiếu Ban
220	11110710169	Phạm Văn	Duy	10/9/1988	6	6	7	7	7	6	6	7					3.3	Thiếu Ban
221	11110710397	Trần Văn	Duy	22/05/89	5	6	3	6	3	6	5	9	8		6		4.4	Thiếu Ban
222	11110750237	Bùi Ngọc	Duy	12/12/1989	6	6	6	6	6	6	6	6					3.0	Thiếu Ban
223	DTK0951010169	Đặng Thanh	Duy	12/8/1991					4	7	5	7					1.4	Thiếu Ban
224	DTK0951010170	Vũ Minh	Duy	28/07/91	7	5	8	6	7	7	7	6					3.3	Thiếu Ban
225	DTK0951020588	Vũ Ba	Duy	13/03/91			6				B	B		3	B		#VALUE!	Thiếu Ban
226	DTK1051010177	Phan Phương	Duy	24/06/92	6	8		7	7	5		B				B	#VALUE!	Thiếu Ban
227	DTK1151010173	Nguyễn Phương	Duy	19/02/93	B	B	4	6	5	8	6	7	B	B	B	7	#VALUE!	Thiếu Ban
228	DTK1151010437	Nguyễn Văn	Duy	22/05/93	7	6	5	6	4	8	7	7	7		6	7	5.6	Thiếu Ban
229	DTK0851010456	Đinh Văn	Duyên	4/7/1990	8	4	6	7	5		6	8	6	2	7	7	5.5	Thiếu Ban
230	1111060178	Nguyễn Trường	Giang	7/10/1988	6	4	6	6	7	7	8	5					3.1	Thiếu Ban
231	11110750014	Trần Thế	Giang	4/8/1989	5	7		5	7	5	8	8					2.8	Thiếu Ban
232	DTK0851010163	Dương Văn	Giang	13/10/90										7	8	8	2.9	Thiếu Ban
233	DTK0851030089	Hoàng Hà	Giang	22/02/90	7	6		7			7		8	8	8	8	5.7	Thiếu Ban
234	DTK0851060044	Mã Kiều	Giang	28/08/89	5	6	5	6	3	8	6	8					2.9	Thiếu Ban
235	DTK0951030165	Lương Trường	Giang	25/12/91	5	5	5	6	4	6	6	7	5	6	7		5.0	Thiếu Ban
236	DTK0951030314	Vũ Văn	Giang	3/7/1991	7	6	4	B	5	6	6	6	B	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
237	DTK1051030283	Đặng Trường	Giang	12/4/1992	6	5	6	7				B	1		7	4	#VALUE!	Thiếu Ban
238	11110710321	Lê Văn	Hà	9/10/1989									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
239	11110740321	Nguyễn Thái	Hà	6/12/1988	4	7	4	8	4	7	6	8					3.0	Thiếu Ban
240	DTK0851060009	Bùi Thu	Hà	26/08/89	7	5	7	7	5	7	7	7					3.3	Thiếu Ban
241	DTK0951020157	Nguyễn Quốc	Hà	28/09/91	8		6	7	4			8				7	2.9	Thiếu Ban
242	DTK0951020158	Vũ Thanh	Hà	13/12/91	6	8	4	7	6	7	5	8	6		8	6	5.7	Thiếu Ban
243	DTK0951020733	Nguyễn Mạnh	Hà	29/03/91	6	7	6	5	6	B	6	8	7	8	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
244	DTK0951060092	Trần Thanh	Hà	22/06/90			7	7	6	7	7	6					2.5	Thiếu Ban
245	DTK1151010177	Vũ Mạnh	Hà	15/05/86	7	B	6	B	8	6	B	5	B	5	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
246	DTK1151020247	Nguyễn Hải	Hà	15/10/92	7				7								0.9	Thiếu Ban
247	DTK1151030017	Nguyễn Đức	Hà	26/08/93	6	7	7	6	5		7	7		B			#VALUE!	Thiếu Ban
248	DTK1151030190	Trần Việt	Hà	6/4/1993	5	8	3	7	5	8	6	6	1	B	8	1	#VALUE!	Thiếu Ban
249	DTK1051020627	Đoàn Tiến	Hai	9/4/1992	6	7	6	6	5	6	7	8	9	5	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
250	1111060025	Dương Văn	Hải	29/06/87	6	8	6	6	3	6	7	8					3.1	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
251	1141080008	Lương Văn	Hải	12/4/1988	8	4	3	7	3	8	8	8	5	B	6		#VALUE!	Thiếu Ban
252	11110750167	Nguyễn Đăng	Hải	8/4/1988									6	7	7	6	3.3	Thiếu Ban
253	DTK0951010172	Nguyễn Văn	Hải	13/10/91	7	8	4	7	3	6	5	6	7	B	8	B	#VALUE!	Thiếu Ban
254	DTK0951010550	Đồng Văn	Hải	9/11/1991	5	6	6	7	4	6	7	5					2.9	Thiếu Ban
255	DTK0951020014	Lê Trung	Hải	6/10/1990		6	5	6	3	6	6	7			0		2.4	Thiếu Ban
256	DTK0951020017	Phan Thanh	Hải	18/03/90	6	4	6	6	4	7	6	7	6			8	4.6	Thiếu Ban
257	DTK0951020662	Vũ Văn	Hải	24/12/91		8				0							0.5	Thiếu Ban
258	DTK0951030316	Nguyễn Văn	Hải	22/11/91	6	6	6	5	7	6	7	4	6		2	6	4.7	Thiếu Ban
259	DTK1051010185	Nguyễn Văn	Hải	9/5/1992	8	6	4	6	5	8	7	7	3	7	7	5	5.9	Đạt
260	DTK1051010266	Trần Mạnh	Hải	10/3/1989	5	B	8		6	7	6	7		7		7	#VALUE!	Thiếu Ban
261	DTK1051010345	Dương Văn	Hải	20/08/92	6	7	5	6		6	7						2.3	Thiếu Ban
262	DTK1051010745	Phạm Văn	Hải	15/08/92	7	6	6	6	8	4	7	8	7	B	7	5	#VALUE!	Thiếu Ban
263	DTK1051020533	Phan Văn	Hải	14/12/91				6	B			B					#VALUE!	Thiếu Ban
264	DTK1051030230	Đỗ Xuân	Hải	30/09/91			7	7	2			8				B	#VALUE!	Thiếu Ban
265	DTK1151010287	Nguyễn Đức	Hải	14/01/93	B	7	B	B	B	B							#VALUE!	Thiếu Ban
266	DTK1151010557	Hoàng Tuấn	Hải	22/08/93	6	8	3	6	3	5	7	7	B			5	#VALUE!	Thiếu Ban
267	DTK1151020012	Trần Thanh	Hải	3/9/1993	5		5		5	7	8	7					2.3	Thiếu Ban
268	DTK1151020188	Hoàng Văn	Hải	10/2/1993								7						Thiếu Ban
269	DTK0951010174	Đỗ Thế	Hạnh	20/11/91	6	6	5	7	3	8	6	6					2.9	Thiếu Ban
270	DTK0951020519	Nguyễn Văn	Hạnh	10/11/1991	7	5		7	4	8	7	6	7	8	6	5	6.0	Thiếu Ban
271	DTK1051020269	Hoàng Thị	Hạnh	29/11/92		8											0.5	Thiếu Ban
272	DTK1151030129	Phùng Đức	Hạnh	14/07/93	B	6	6	9			6	8	9	8		7	#VALUE!	Thiếu Ban
273	DTK0851010090	Lục Văn	Hậu	6/12/1990	7	5	6	6	3	7	7	8	8	8	6		5.8	Thiếu Ban
274	DTK1151010075	Trần Văn	Hậu	4/4/1993	8	7	4	7	5		7	7	7	B	5	7	#VALUE!	Thiếu Ban
275	DTK1151010341	Nguyễn Viết	Hậu	17/07/93	8	7	6	7			6	8	8				3.6	Thiếu Ban
276	11110710631	Phạm Văn	Hệ	4/5/1984	8	8	7	8	6	8	6	8					3.7	Thiếu Ban
277	11110740226	Trần Văn	Hiền	10/11/1988	6	5	5	6	4	4	6	6					2.6	Thiếu Ban
278	DTK0851010320	Trương Văn	Hiền	1/10/1990			0				6	8	0	0	0	0	0.9	Thiếu Ban
279	DTK0951020372	Trần Ngọc	Hiền	31/10/91	8	4	5	6	5	5	5	7	9		8	5	5.6	Thiếu Ban
280	DTK1151010292	Nguyễn Đăng	Hiền	17/09/93	5	8	6	7	5	7	7	7			6	6	4.8	Thiếu Ban
281	DTK1151020305	Phạm Hữu	Hiền	24/11/93	7	8	7	6	B	7	7	3						Thiếu Ban
282	11110740068	Nguyễn Văn	Hiệp	27/06/89	7	5	7	6	5	6	6	6					3.0	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
283	11110750174	Trương	Thế Hoàng Hiệp	9/9/1988	7	4	7	6	4	6	6	6					2.9	Thiếu Ban
284	DTK1051010350	Nguyễn	Đức Hiệp	23/11/91		B											#VALUE!	Thiếu Ban
285	DTK1051010749	Đào	Văn Hiệp	16/07/91						5							0.3	Thiếu Ban
286	DTK1051020271	Nguyễn	Văn Hiệp	5/5/1992	7	8	4	5	7	6	7	8	B		B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
287	DTK1051030307	Nguyễn	Hoàng Hiệp	4/10/1992	7	6				B			9	1	4	B	#VALUE!	Thiếu Ban
288	DTK1151010293	Nguyễn	Văn Hiệp	15/06/93		6		7				8			6		2.1	Thiếu Ban
289	DTK1151010622	Phạm	Quang Hiệp	27/10/92	7	8	4		5	7	7	8	4	7	7	6	5.9	Thiếu Ban
290	DTK1151020251	Nguyễn	Tuân Hiệp	18/05/93	7	7	6	7	8	7	6	9					3.6	Thiếu Ban
291	11110710545	Bùi	Trung Hiếu	2/9/1989									5	5.5	5.5	5	2.6	Thiếu Ban
292	11110760184	Nguyễn	Chí Hiếu	16/09/89									7	7	7	7	3.5	Thiếu Ban
293	DTK0951010770	Phạm	Trung Hiếu	28/06/91	6	7	3	6	3	6	6	8					2.8	Thiếu Ban
294	DTK0951030168	Hứa	Văn Hiếu	19/10/91	6	5	6	5	3	6	7	5					2.7	Thiếu Ban
295	DTK1051020026	Trần	Trung Hiếu	5/1/1992	8	7	7	7	B	B	6	B	7	7	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
296	DTK1051020109	Lương	Hữu Hiếu	10/6/1991	4	6	7	7	6	6	6	8		B			#VALUE!	Thiếu Ban
297	DTK1051020190	Nguyễn	Văn Hiếu	27/08/92	6	6	6		8		8					7	3.0	Thiếu Ban
298	DTK1151010505	Nguyễn	Xuân Hiếu	14/01/90	8	6	8	6	3	7	7	8	8	5	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
299	DTK1151020076	Trương	Văn Hiếu	30/06/92	7												0.4	Thiếu Ban
300	DTK1151030024	Tạ	Khắc Hiếu	2/10/1993	5	6	7	6	4		8	8	8			8	4.8	Thiếu Ban
301	DTK1151030131	Nguyễn	Trí Hiếu	1/4/1993	8	7	7	6		7	8	9	9	B	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
302	11110760183	Lê	Thị Tuấn Hiếu	16/02/89									5	7	7	5	3.0	Thiếu Ban
303	DTK1051020630	Lưu	Đình Hiếu	22/09/92						6							0.4	Thiếu Ban
304	DTK1151010448	Nguyễn	Văn Hiếu	29/12/93	7	7	8	7	6	6	6	7	8		7	6	6.0	Thiếu Ban
305	11110740374	Nguyễn	Quang Hiếu	10/6/1988	8	6	B	6	6	5	7	8	7	8	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
306	DTK0951020594	Nguyễn	Văn Hiếu	6/2/1990	B	B	5	B	4		B	B	B		B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
307	DTK0951060016	Nguyễn	Hữu Hiếu	23/11/91	7	8	7	8	4	7	7	6	6	4	5	B	#VALUE!	Thiếu Ban
308	K125520216021	Nguyễn	Tuấn Hình	21/05/94	7												0.4	Thiếu Ban
309	1141100026	Và	A Hợ	11/11/1986	5	7	6	8	5	7	7	7				7	4.1	Thiếu Ban
310	DTK1051010033	Trần	Trung Hòa	18/07/91	9	B	5	B	B	B	B	7		6			#VALUE!	Thiếu Ban
311	DTK1151010624	Phạm	Việt Hòa	28/09/93	B	6	3	7	4	8	7	B	6		B	8	#VALUE!	Thiếu Ban
312	DTK1151030028	Hoàng	Việt Hòa	16/04/93					6								0.4	Thiếu Ban
313	111050318	Nguyễn	Văn Hoan	23/06/85	5	6	7	6	6	6	7	7					3.1	Thiếu Ban
314	11110710632	Phan	Văn Hoàn	19/09/89										8		6	1.8	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
315	DTK0851010390	Đỗ Văn	Hoàn	9/9/1990	7	5	6	7	3	7		8	6	6	7	7	5.9	Thiếu Ban
316	DTK1051020028	Lý Văn	Hoàn	20/04/92	5	6	7	6	7	8	7	5			7		4.1	Thiếu Ban
317	DTK1051020111	Dương Thanh	Hoàn	19/01/91		5	8										0.8	Thiếu Ban
318	DTK1051020542	Phùng Minh	Hoàn	26/07/92	8			7									0.9	Thiếu Ban
319	11110710409	Dương Đức	Hoàng	7/10/1989									8	8	8	8	4.0	Thiếu Ban
320	11110740281	Vũ	Hoàng	9/6/1989	6	5	7	6	6	6	6	3	7	8	7	7	6.4	Đạt
321	11110750099	Nguyễn Đỗ	Hoàng	25/04/88									6	7	7	6	3.3	Thiếu Ban
322	DTK0851020033	Lê Khắc	Hoàng	25/03/90		1			1				1	2	2	1	0.9	Thiếu Ban
323	DTK0851020188	Nguyễn	Hoàng	25/04/88	6	4	4	5	5	0	7	7					2.4	Thiếu Ban
324	DTK0951020161	Lục Duy	Hoàng	13/04/91	7	5	5			7		7	6		5		3.3	Thiếu Ban
325	DTK0951020524	Nguyễn Công	Hoàng	15/03/91	6	4	4			6	7	7	8	7		7	4.9	Thiếu Ban
326	DTK0951030096	Nguyễn Quốc	Hoàng	14/01/90	6	6	3	7	3	7	7	8	9	B	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
327	DTK0951060167	Trần Thanh	Hoàng	9/7/1991	6	5	5	6	3	7	6	9					2.9	Thiếu Ban
328	DTK1051020636	Đỗ Minh	Hoàng	4/11/1987	B		4		B	B			6	6	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
329	DTK1151020254	Lê Văn	Hoàng	24/06/93	8	8	9	6	7	B	8	9	7	5	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
330	DTK1151020431	Vũ Văn	Hoàng	29/11/93	6	8	4	6	5	8	8	8	8	7	6	6	6.7	Đạt
331	DTK1151030134	Vũ Anh	Hoàng	4/7/1993	7	8	6	6	6		6	9				8	4.0	Thiếu Ban
332	DTK0951060168	Lường Văn	Hoành	23/09/91		5	6				7	6					1.5	Thiếu Ban
333	DTK1151020307	Lại Văn	Hoành	14/12/93	8	8	5	6	5	8	B	7					#VALUE!	Thiếu Ban
334	11110710479	Vũ Văn	Hội	24/09/89	7	6	7	6	8	5	5	7					3.2	Thiếu Ban
335	DTK0951010708	Ngô Văn	Hồng	7/5/1991	8	8	6	6	4	6	7	8					3.3	Thiếu Ban
336	DTK0951010402	Vũ Đình	Huân	23/07/90	6	4	7	6	3	6	6	7	6				3.6	Thiếu Ban
337	DTK1051020195	Nguyễn Văn	Huân	2/1/1992	6	7	7	B	7	8	7	7	7	6	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
338	DTK1051020277	Dương Văn	Huân	2/4/1992	6	7	5		5	8	6	8	5	5	8	6	5.8	Thiếu Ban
339	DTK1151010183	Nguyễn Văn	Huân	16/08/93	B	B	B	B	B			B					#VALUE!	Thiếu Ban
340	DTK0951030245	Ngô Văn	Huân	24/09/91	B	3	7	B	5	B	6	7	7	B	7	5	#VALUE!	Thiếu Ban
341	DTK1051010275	Nông Thanh	Huân	9/10/1992	5	7		6		8	7	8					2.6	Thiếu Ban
342	DTK1151020134	Lưu Sỹ	Huân	15/09/92	5	B			6			7					#VALUE!	Thiếu Ban
343	DTK1151010078	Mai Công	Huế	25/06/93	7	7	7	7	7	5	8	7					3.4	Thiếu Ban
344	11110740067	Lê Văn	Hùng	29/10/87									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
345	DTK0851010467	Khúc Hữu	Hùng	2/8/1990	5	5	7	7	3	7		6	0		6	7	4.1	Thiếu Ban
346	DTK0951010181	Lương Ngọc	Hùng	13/12/91	6	1	5	6	7	8	8	8					3.1	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
347	DTK0951020597	Nguyễn Hữu	Hùng	7/8/1991	B				B				5	2		8	#VALUE!	Thiếu Ban
348	DTK0951030099	Hoàng Đình	Hùng	1/10/1991											6		0.8	Thiếu Ban
349	DTK0951060102	Trần Phi	Hùng	12/2/1991												2	0.3	Thiếu Ban
350	DTK1051010668	Nguyễn Văn	Hùng	20/10/92	B		3		B		B	8					#VALUE!	Thiếu Ban
351	DTK1051010747	Trần Tuấn	Hùng	28/02/92	B		8		6	8		8	6	8			#VALUE!	Thiếu Ban
352	DTK1051020270	Nguyễn Văn	Hùng	28/11/90		7		5	B	5							#VALUE!	Thiếu Ban
353	DTK1051020629	Bách Mạnh	Hùng	13/02/92	5	4	5	6	5	5	8	6	B	7	8	6	#VALUE!	Thiếu Ban
354	DTK1151010019	Nguyễn Việt	Hùng	26/11/93	9	7	5	7	5	5	6	8	1		8	6	5.1	Thiếu Ban
355	DTK1151010021	Bùi Văn	Hùng	6/8/1993	7	6	8	6	6	6	7	8	B	B	8	4	#VALUE!	Thiếu Ban
356	DTK1151010076	Bùi Việt	Hùng	14/06/93	9	6			B	B		8					#VALUE!	Thiếu Ban
357	DTK1151010077	Lê Văn	Hùng	7/12/1993	B			B			B	B	8	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
358	DTK1151010447	Vũ Mạnh	Hùng	8/2/1993	9	8	6	7	8	5	7	B	B	4	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
359	DTK1151010673	Hà Văn	Hùng	15/02/93	7	7	5	6	4	7	8	8	7		6	7	5.8	Thiếu Ban
360	DTK1151020191	Nguyễn Việt	Hùng	17/09/90	6				6								0.8	Thiếu Ban
361	DTK1151030021	Lê Đắc	Hùng	22/03/93	7	8	6	7	3	8	9	8	7				4.4	Thiếu Ban
362	DTK1151030192	Lù Văn	Hùng	15/03/92	7	8	6	6	3	8	5	7	7	6	B	7	#VALUE!	Thiếu Ban
363	11110750179	Nguyễn Duy	Hùng	10/8/1988	6	5	6	6			8	8	9	8	8	9	6.7	Thiếu Ban
364	11110750244	Nguyễn Duy	Hùng	28/10/89									6	7	7	6	3.3	Thiếu Ban
365	DTK0951010334	Nguyễn Trọng	Hùng	17/06/90	5	5	5	6	6	7	7	5		3			3.3	Thiếu Ban
366	DTK0951010633	Nguyễn Văn	Hùng	12/4/1991		B	6		B	B							#VALUE!	Thiếu Ban
367	DTK0951020598	Lương Ngọc	Hùng	5/12/1991		5				7							0.8	Thiếu Ban
368	DTK0951020670	Nguyễn Văn	Hùng	5/10/1991	7	5	6	7	2	6		5					2.4	Thiếu Ban
369	DTK0951030331	Nguyễn Hữu	Hùng	7/11/1989									6	8	8		2.8	Thiếu Ban
370	DTK1051020110	Trần Quang	Hùng	12/2/1992	7					6							0.8	Thiếu Ban
371	DTK1051030166	Đình Văn	Hùng	27/10/92	7	6	6	5	5	7	8	7		7	7	7	5.8	Thiếu Ban
372	DTK1151010237	Nguyễn Duy	Hùng	26/09/93		7	7	7	4	8	7						2.5	Thiếu Ban
373	DTK1151020131	Lâm Mạnh	Hùng	22/11/93		6			5			7	B		7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
374	DTK1151020132	La Văn	Hùng	4/7/1993	7	6	6	6	5	0	5	9		6	6	7	5.1	Thiếu Ban
375	DTK1151030132	Hoàng Văn	Hùng	1/9/1993	8		7	4	4	8	7	8	5	6	7	7	6.0	Thiếu Ban
376	DTK0951020024	Trần Đình	Huọc	8/8/1991	6	7		7	5				8	7	7	7	5.2	Thiếu Ban
377	DTK0951010102	Nguyễn Chí	Hướng	11/12/1990	7	6	5	6	3	5	7	7					2.9	Thiếu Ban
378	DTK1151020075	Ngô Văn	Hướng	15/12/91	6	7	4	7	8	6	6	8	8	8		7	6.1	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
379	DTK0951020097	Đinh Công	Hường	7/7/1989	7	5	6	8	3	5	7	8		2	7	8	5.2	Thiếu Ban
380	DTK0951030178	Dương Thị Thu	Hường	4/1/1991	8	6	6	7	3	7	7	7					3.2	Thiếu Ban
381	111050966	Nguyễn Bá	Hường	1/9/1987	7	7	7	6	7	6	6	6					3.3	Thiếu Ban
382	11110710320	Nguyễn Kiêm	Hữu	4/9/1989									7	5	5	7	3.0	Thiếu Ban
383	DTK0851010460	Bùi Văn	Hữu	14/12/90		0	8	8	4	7	7	8					2.6	Thiếu Ban
384	DTK0951010103	Hoàng Văn	Hữu	29/05/90	5	5	4	6	3	4	7	7	6	8	6	B	#VALUE!	Thiếu Ban
385	11110750103	Trần Quang	Huy	1/5/1989									8	1	1	8	2.3	Thiếu Ban
386	DTK0851010475	Phạm Quang	Huy	10/7/1990	5	6	7	5	4	5	6	6					2.8	Thiếu Ban
387	DTK0951010104	Nguyễn Quang	Huy	16/03/91	6		5	7		5	6	5					2.1	Thiếu Ban
388	DTK0951010560	Nguyễn Quang	Huy	10/10/1991									4	6	7		2.1	Thiếu Ban
389	DTK0951010634	Bùi Quang	Huy	20/04/91		6	7	7	8	8	8	7	8	8	7	8	7.1	Thiếu Ban
390	DTK0951020316	Nguyễn Văn	Huy	2/6/1990	B		6	7	3	B	B	B	B	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
391	DTK1051010276	Nguyễn Quốc	Huy	10/9/1992	8	B	B	7	B		8	8					#VALUE!	Thiếu Ban
392	DTK1051010901	Nguyễn Hữu	Huy	9/7/1992	B	B	B	B	B	B	B	8		B	6		#VALUE!	Thiếu Ban
393	DTK1151010351	Nguyễn Trung	Huy	12/3/1993	9	8	8	6	4	B	7	7	B	5	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
394	DTK1151010453	Trần Văn	Huy	18/06/93	6	8	7	6	4	7	6	8	5	7	7		5.6	Thiếu Ban
395	DTK1151030085	Khuông Văn	Huy	29/02/93	8	7	5	7	B	5				6		6	#VALUE!	Thiếu Ban
396	DTK1151030135	Vũ	Huy	18/10/90	7	8	5	8	3	6	7	8	5	3	7	5	5.8	Đạt
397	DTK1151030197	Dương Văn	Huy	4/4/1992	5	7	7	6	6	7	5	7	9	7	B	8	#VALUE!	Thiếu Ban
398	DTK0951010481	Lê Quang	Huyền	10/1/1991	4	6	7	7	3	6	8	5	B	8	8	B	#VALUE!	Thiếu Ban
399	DTK0951030249	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	21/08/91	7	8	7		7	6		7	6	8	4	7	5.8	Thiếu Ban
400	DTK0951020235	Nguyễn Văn	Huỳnh	19/08/88	6	5	5	7									1.4	Thiếu Ban
401	DTK1151010626	Phùng Văn	Huỳnh	26/09/93	5	B	B	B	B	B	8	7			5		#VALUE!	Thiếu Ban
402	11110710109	Đinh Xuân	Khải	18/07/89	8	3	7	6	4	8	6	6					3.0	Thiếu Ban
403	DTK0951010562	Nguyễn Văn	Khâm	18/06/91	4	5	6	7	3	7	6	4					2.6	Thiếu Ban
404	DTK0951010107	Nguyễn Văn	Khang	17/10/91	8	5	3	6	8			8					2.4	Thiếu Ban
405	DTK1051030101	Nguyễn Văn	Khang	10/8/1992					3								0.2	Thiếu Ban
406	DTK1151010400	Phạm An	Khang	6/11/1992	7	7	6	6	3	8	7	8	8	4	B	7	#VALUE!	Thiếu Ban
407	DTK1051020117	Nguyễn Ngọc	Khanh	26/08/92										8			1.0	Thiếu Ban
408	DTK1151020311	Nguyễn Duy	Khanh	27/09/93	6	7	6	7	5	8	7	9	9	5	8	5	6.8	Đạt
409	DTK1151010741	Phan Ngọc	Khánh	20/05/92	B	B	B	4	B	B	B	7					#VALUE!	Thiếu Ban
410	DTK0951020452	Nguyễn Xuân	Khoa	20/06/91	8	6	B	6	5	7	B	8		B	7		#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
411	DTK1151020312	Lê Văn	Khoa	24/12/92	8													Thiếu Ban
412	DTK0951010110	Trần Văn	Khôi	13/05/91	7	7	6	7	3	6	7	7					3.1	Thiếu Ban
413	DTK1151010562	Phạm Văn	Khôi	10/10/1993	8	7	9	5	B	3	5	8	8	B	B	7	#VALUE!	Thiếu Ban
414	DTK1151020084	Phạm Đình	Khôi	28/10/93	7	7	6	6	4		7	7	B	7	6	7	#VALUE!	Thiếu Ban
415	DTK0951020602	Bùi Huy	Khởi	4/11/1991	6	6	3	6	7	7	4	6		7		7	4.6	Thiếu Ban
416	DTK0951020674	Nguyễn Bá	Khương	3/3/1991	5	4	4	7	3	6	6	4	6	1			3.3	Thiếu Ban
417	DTK1151020434	Nguyễn Văn	Kiểm	30/11/91	4			6	B			7	9				#VALUE!	Thiếu Ban
418	DTK0951020746	Nguyễn Ngọc	Kiểm	22/10/91	6	7		7		6		7					2.1	Thiếu Ban
419	11110740078	Chu Đình	Kiên	17/08/88	7	7	7	6	7	6	7	7					3.4	Thiếu Ban
420	11110740381	Phạm Trung	Kiên	6/4/1988									5	7	7	5	3.0	Thiếu Ban
421	DTK0951010485	Nguyễn Huy	Kiên	15/05/91	5	5	4	6	5	6		7					2.4	Thiếu Ban
422	DTK0951060110	Đào Trung	Kiên	2/5/1991	8	7	5	7	3	7	7	6					3.1	Thiếu Ban
423	DTK1051020281	Lê Trọng	Kiên	9/11/1992								7					0.4	Thiếu Ban
424	DTK1051020550	Nguyễn Trung	Kiên	24/05/92	7				6		6	7					1.6	Thiếu Ban
425	DTK1051030102	Nguyễn Bá	Kiên	4/11/1992	8	6	5	6	6	6	7	6	8	6		8	5.9	Thiếu Ban
426	DTK1151020258	Nguyễn Trí	Kiên	19/08/93			6	8	4		6	9					2.1	Thiếu Ban
427	DTK1151020259	Chu Mạnh	Kiên	23/07/93	7	B			0								#VALUE!	Thiếu Ban
428	DTK0951060179	Trần Thị	Kiều	27/06/91		6	4	B	7	7	8	6	9	3	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
429	LAOS095010	Chanthavong	KongKham	15/08/90	6	8	5		5		8						2.0	Thiếu Ban
430	DTK0951020032	Lưu Ngọc	Kỳ	13/11/91	7	6	5	7	6	5	7	7		7	7	8	5.9	Thiếu Ban
431	111050685	Phan Như	Lâm	31/03/86				3									0.2	Thiếu Ban
432	DTK0851020423	Đặng Hữu	Lâm	27/01/89	0	1	0		1				0	0	0	0	0.1	Thiếu Ban
433	DTK0951010263	Đỗ Văn	Lâm	11/11/1990	8	8	3	8	3	7	7	7			6	7	4.8	Thiếu Ban
434	DTK0951010408	Nguyễn Tùng	Lâm	26/04/91	7	7	6	8	6	5	8	6		4	5	6	5.2	Thiếu Ban
435	DTK0951060180	Trần Thị	Lân	15/07/89		6	4	B				8	8	6	6	6	#VALUE!	Thiếu Ban
436	11110750110	Phạm Văn	Lăng	17/05/89	B	B	B	B	B	B	B	B	6	8	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
437	DTK0951010779	Nguyễn Văn	Lành	23/08/90	5	6	6	6	3	8	7	6	7		8	8	5.8	Thiếu Ban
438	DTK0951020238	Bùi Thị Mai	Liên	13/08/91	8	7	6	6	3		6	6	8	7		8	5.5	Thiếu Ban
439	1111061109	Dương Văn	Linh	24/04/88	7	7	7	6	7	6	6	6					3.3	Thiếu Ban
440	11110750115	Trần Văn	Linh	18/12/89	7	5	4	7	3	7	7	7					2.9	Thiếu Ban
441	DTK0851010174	Dương Thùy	Linh	14/02/90	7	8	6	7	7	6	5	8	8	7	7	7	7.0	Đạt
442	DTK0851010610	Lưu Chí	Linh	13/08/90	7	5	7	7	4	5	4	6					2.8	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
443	DTK0951010341	Hoàng Văn	Linh	12/2/1991	3	5	6	6	3	4	7	7	7	8			4.4	Thiếu Ban
444	DTK0951010831	Nguyễn Văn	Linh	20/11/90	7	5	5	7	3	7	6	7					2.9	Thiếu Ban
445	DTK0951020389	Lưu Sĩ	Linh	25/01/90	6	3	5	7	3	5	6	8	4		7	5	4.7	Thiếu Ban
446	DTK0951020457	Trần Chí	Linh	7/3/1991	5	4	3	3	3	8	7	7			B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
447	DTK1051010121	Nguyễn Mạnh	Linh	30/05/92	0	0		0	0		7						0.4	Thiếu Ban
448	DTK1151010240	Ngô Khánh	Linh	4/8/1993		8	4		B	8	8	B	9			5	#VALUE!	Thiếu Ban
449	DTK1151010403	Đỗ Quang	Linh	17/09/93	6	6	7	7	4	6	8	7	7	7	5	6	6.3	Đạt
450	DTK1051010280	Phan Văn	Lộc	10/8/1992		8		8	4		5	7					2.0	Thiếu Ban
451	DTK1051020282	Đỗ Tiên	Lộc	29/01/92										8	8			HTNC
452	DTK1151020380	Nông Hoàng	Lộc	21/09/93	7	7	8		B		6	7		8			#NAME?	Thiếu Ban
453	111050262	Nguyễn Như	Lợi	22/07/87	6	8	6	5	8	5	0	0					2.4	Thiếu Ban
454	11110740326	Nguyễn Lê	Lợi	3/8/1989									0	0	0	0	-	Thiếu Ban
455	DTK1151010239	Nguyễn Văn	Lợi	2/11/1992	6	6	8	6	6	8	5	7	8	B	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
456	DTK1151010567	Hoàng Văn	Lợi	2/1/1993	B	0	B	B	B		7	B					#VALUE!	Thiếu Ban
457	111050612	Ngô Minh	Long	6/10/1984	6	7	6	5	7	5	7	7					3.1	Thiếu Ban
458	1111060039	Trừ Phương	Long	15/09/87	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	B	5	#VALUE!	Thiếu Ban
459	11110710642	Đỗ Tuấn	Long	12/10/1988	6	5	6	7	3	5		0	0		8	0	3.0	Thiếu Ban
460	DTK0851010695	Trần Thanh	Long	19/10/90		7	7	7	4	8	6	6	5	7	7	5	5.8	Thiếu Ban
461	DTK0851020427	Lê Quang	Long	29/09/90	6	7	6	8	7	8	0	0					2.6	Thiếu Ban
462	DTK0951010343	Hoàng Thắng	Long	3/8/1991	8	5	5	7	3	6	8	7	8	7	6		5.7	Thiếu Ban
463	DTK0951010719	Đình Xuân	Long	11/9/1991	7	9	5	6	3	7	7	7	7	5	B	5	#VALUE!	Thiếu Ban
464	DTK0951010720	Ngô Hải	Long	18/01/91	7	7	6	6	8	7	7	7	6			5	4.8	Thiếu Ban
465	DTK0951060116	Nguyễn Đức	Long	5/3/1990	8	B	4	0		5	6						#VALUE!	Thiếu Ban
466	DTK1051010601	Nguyễn Trọng	Long	18/08/92	B	B	B	B	B	B	B	B					#VALUE!	Thiếu Ban
467	DTK1151010027	Nguyễn Văn	Long	9/6/1992	5	6	9	7			7	7		3	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
468	DTK0951020321	Lương Văn	Luân	24/10/91								0	6	6		6	2.3	Thiếu Ban
469	DTK1051020461	Vũ Hoàng	Luân	20/11/91		B	5		7		8	9	B	B	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
470	11110710119	Nguyễn Văn	Luận	4/12/1987	7	5	7	6	5	8	6	7					3.2	Thiếu Ban
471	DTK0951020461	Đỗ Tiên	Luận	15/08/90	6	6	4	5	3	5	5	8	4	7	B	1	#VALUE!	Thiếu Ban
472	DTK0951010265	Nông Bảo	Luật	5/4/1991	B	5	6	6	B	8	8	6					#VALUE!	Thiếu Ban
473	DTK1151010355	Nguyễn Duy	Lực	2/6/1993	8	8	7	6	7	7	8	6	7	6	8	8	7.2	Đạt
474	DTK0951010900	Tạ Duy	Lương	15/02/90									7	7	7	6	3.4	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
475	DTK0951010833	Bùi Văn	Lưỡng	20/10/88	4	4	5	6	2	4	6	5					2.3	Thiếu Ban
476	DTK0851030037	Lưu Văn	Lượng	18/01/87	5	6		6			7		5	8	8	5	4.8	Thiếu Ban
477	DTK0851060052	Đỗ Thế	Lượng	17/02/90	7	6	7	8	6	8			5	7	7	5	5.6	Thiếu Ban
478	DTK0951020679	Ấu Ngọc	Lưu	3/8/1989	6	6	4	6	4	6	7	6	7	B	8	6	#VALUE!	Thiếu Ban
479	DTK0951030035	Nguyễn Văn	Lưu	25/01/91	7	6	5	6	5	8	7	7		8		6	4.9	Thiếu Ban
480	DTK0851020195	Lưu Văn	Luyện	26/10/90	6	4	6	7		7	6	6	8	7	7	8	6.4	Thiếu Ban
481	11110750122	Phạm Ngọc	Ly	20/03/88									7	7	7	7	3.5	Thiếu Ban
482	DTK0951020536	Đỗ Xuân	Lý	12/10/1990	7	3	7	7	3	5	7	7	8	7		7	5.6	Thiếu Ban
483	DTK0851020428	Vi Văn	Mạnh	11/7/1989	2		5			6	8			2	7	8	3.4	Thiếu Ban
484	DTK0851060016	Đỗ Văn	Mạnh	1/11/1990	7	6	7	6	4	7	6	5					3.0	Thiếu Ban
485	DTK0951010783	Nguyễn Quốc	Mạnh	14/03/91	7	5	7	5	7	4		7	7	8	4	7	5.9	Thiếu Ban
486	DTK0951030257	Trịnh Xuân	Mạnh	23/12/91	7	6	6	5	3			8	7		6	1	3.9	Thiếu Ban
487	DTK1051010283	Nguyễn Văn	Mạnh	17/08/92		6	8	7	3	4	7	7	1	5	6	4	4.6	Thiếu Ban
488	DTK1151010508	Nguyễn Thiên	Mạnh	17/09/93	9	B	4	6	7		7	8	8	3	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
489	DTK1151010631	Nguyễn Quốc	Mạnh	6/4/1990	B	7	3	7	6	B	7	8	8	6	7	8	#VALUE!	Thiếu Ban
490	DTK1151010714	Nguyễn Đình	Mạnh	19/05/93	7	5		6	6	7	5	8	8	B	5		#VALUE!	Thiếu Ban
491	DTK1151020032	Đỗ Quang	Mạnh	27/03/93	7	8	6	6	3	8	5	9	8	8	7	6	6.9	Đạt
492	DTK1151030035	Vũ Tiên	Mạnh	5/3/1993	7	8	6	6	7	7	6	7	7	B	5	8	#VALUE!	Thiếu Ban
493	DTK1151030036	Tô Văn	Mạnh	14/11/93	7	6	7	5	5	B	6	9	4	B	B	7	#VALUE!	Thiếu Ban
494	DTK0851010257	Nguyễn Xuân	Minh	15/03/89	7	7	7	5	3	7	7	6					3.1	Thiếu Ban
495	DTK0851020041	Nguyễn Hoàng	Minh	5/7/1988	8	6		7	6		7		7	7	7	7	5.6	Thiếu Ban
496	DTK0951010568	Nguyễn Văn	Minh	5/2/1990	7	8	6	6	7	8	5	8					3.4	Thiếu Ban
497	DTK0951020463	Bùi Đình	Minh	28/03/91	7	6	5	7	8	6	6	7					3.3	Thiếu Ban
498	DTK0951030114	Đình Văn	Minh	27/09/90		5	6	7	3	8							1.8	Thiếu Ban
499	DTK1051010364	Nguyễn Văn	Minh	3/3/1992	B	7	5	7	3	7	6	7	B	5	8	5	#VALUE!	Thiếu Ban
500	DTK1051020463	Nguyễn Văn	Minh	10/11/1991	B	B	B	7	B		8	7				B	#VALUE!	Thiếu Ban
501	DTK1151010139	Chu Đức	Minh	14/07/93		B			B			8					#VALUE!	Thiếu Ban
502	DTK1151020316	Nguyễn Ngọc	Minh	16/02/93	7	5	7	8	7	7	6	3	8	B	6	7	#VALUE!	Thiếu Ban
503	DTK1151030096	Nguyễn Ngọc	Minh	10/10/1993	8	7	4	6	6	7	7	7	5	B	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
504	DTK0951010268	Nguyễn Hữu	Mỹ	10/10/1991	6			5		7	6	7					1.9	Thiếu Ban
505	11110710351	Nguyễn Văn	Nam	19/07/89			0	0				0	8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
506	DTK0851030116	Phạm Hải	Nam	6/8/1990	4	7		5			6		6	6	7	6	4.5	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
507	DTK0951010270	Trần Nhật Hoàng	Nam	18/09/91	8	1	6	5	3	6	7	7					2.7	Thiếu Ban
508	DTK0951010570	Phạm Văn	Nam	21/05/91	6	4	5	6	3	5		5					2.1	Thiếu Ban
509	DTK0951010726	Nguyễn Văn	Nam	7/11/1990	7	4	5	7	3	4	6	4					2.5	Thiếu Ban
510	DTK0951020464	Hà Tuấn	Nam	8/8/1991			6	8	6	5	5		1	9	7	4	4.5	Thiếu Ban
511	DTK0951020753	Lương Văn	Nam	15/03/91	6	6	6	6	6	6	8	6					3.1	Thiếu Ban
512	DTK0951030189	Vũ Văn	Nam	1/12/1990			0	5		6	7	7					1.6	Thiếu Ban
513	DTK1051010839	Trần Thành	Nam	11/6/1992		6	8	6	5	7	6	7	8	6	8	8	6.6	Thiếu Ban
514	DTK1051010911	Nguyễn Thành	Nam	22/09/92	8	8	7	7	B	8	6	7	7		6	5	#VALUE!	Thiếu Ban
515	DTK1051020125	Đặng Văn	Nam	3/6/1992	8	B	7	8		7	7	7	B			B	#VALUE!	Thiếu Ban
516	DTK1051020558	Trần Thanh	Nam	12/4/1992	6	6	7		4	6		7		4	6	6	4.3	Thiếu Ban
517	DTK1151010302	Uông Hoài	Nam	27/06/93		6	4	5	4		7	9					2.2	Thiếu Ban
518	DTK1151010462	Vũ Hoài	Nam	29/06/92	8	8		B	5		6	7					#VALUE!	Thiếu Ban
519	DTK1151010632	Nông Hoàng	Nam	12/1/1993	6	5	3					9				B	#VALUE!	Thiếu Ban
520	DTK1151010681	Nguyễn Hồng	Nam	24/12/93	6	8	8	7	7	7	7	7	7	8	5	8	7.1	Đạt
521	DTK1151020267	Trần Anh	Nam	10/2/1993	7	8	3	8	7	5	7	8	7	6	7	7	6.7	Đạt
522	DTK1051020288	Nguyễn Văn	Năng	26/11/91	5	8	9	6	5	7	6	8	7				4.3	Thiếu Ban
523	DTK0851060058	Nguyễn Ngọc	Nga	1/8/1986	5	7	6	7	5	7	6	8					3.2	Thiếu Ban
524	DTK0951010128	Đào Văn	Ngân	7/5/1991	7	6	5	6	6	6	7	6	4	8	5		5.2	Thiếu Ban
525	DTK1051010685	Nguyễn Văn	Ngân	7/6/1992	B		9		6		B	7				B	#VALUE!	Thiếu Ban
526	11110710266	Phạm Tuấn	Nghĩa	17/02/89									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
527	DTK0851010406	Nông Đức	Nghĩa	20/11/90	7	5	7	6		4	6	6	8	1	1	8	4.8	Thiếu Ban
528	DTK0951010273	Lương Văn	Nghĩa	2/11/1991	7	4	6	6	3	8	7	6					2.9	Thiếu Ban
529	DTK1051010912	Bùi Xuân	Nghĩa	29/04/92	7	6	5	6	B		8	6	8	8	6	7	#VALUE!	Thiếu Ban
530	DTK1151010683	Trương Văn	Nghĩa	4/1/1993	8	8	6	7	8	8	8	9	9	6		8	6.8	Thiếu Ban
531	DTK1151020144	Trần Đại	Nghĩa	22/10/93	6	8	6	7	5	8	7	8	B	8	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
532	DTK1151020318	Triệu Đại	Nghĩa	25/04/92	6	8	5	6	6	4	8	8					3.2	Thiếu Ban
533	DTK1151020385	Trần Trung	Nghĩa	26/07/91	8	8	5	7	7		6	8	B	7		B	#VALUE!	Thiếu Ban
534	DTK0851010486	Nguyễn Canh	Ngô	26/11/90	B	6	6	8	3	B	7	8	8	6	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
535	11110750033	Nguyễn Văn	Ngọc	22/05/89									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
536	11110760093	Hoàng Thị	Ngọc	12/5/1988	6	8	6	6	8	6	7	7					3.4	Thiếu Ban
537	DTK0951010496	Đặng Văn	Ngọc	1/3/1991	6	4	6	7	4	5	4	4	5				3.1	Thiếu Ban
538	DTK0951020179	Dương Lâm	Ngọc	7/1/1990	B	B	B	6	B	B	B	B	9	8	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
539	DTK1051010526	Nguyễn Văn	Ngọc	3/12/1992	B	6	B	B	B		B	B			B		#VALUE!	Thiếu Ban
540	DTK1151020035	Dương Bảo	Ngọc	16/12/93	3	7	4	7	B	4	8	7			7		#VALUE!	Thiếu Ban
541	DTK1151020094	Nguyễn Văn	Ngọc	10/2/1993	6	7	6	6	4	6	7	8	6				3.9	Thiếu Ban
542	DTK0951020181	Thân Văn	Ngũ	10/3/1991	7	5	6	7	3	5	7	8		2	2		3.5	Thiếu Ban
543	DTK0951010051	Nguyễn Công	Nguyên	4/8/1990	8	6	6	6	3	7	7	8			6	4	4.4	Thiếu Ban
544	DTK0951020327	Ngô Sỹ	Nguyên	19/04/90	8	6	5	6	3	7	7	7	0				3.1	Thiếu Ban
545	DTK0951060125	Lê Đăng	Nguyên	16/01/91	B								B		7		#VALUE!	Thiếu Ban
546	DTK0951060194	Ninh Xuân	Nguyên	2/11/1991				B				8					#VALUE!	Thiếu Ban
547	DTK1051030183	Ngô Thị Minh	Nguyệt	21/02/92						5							0.3	Thiếu Ban
548	DTK0951020684	Cao Xuân	Nhã	26/05/91	5	5	7	7	3	8	6	7	9	6	6		5.6	Thiếu Ban
549	11110710500	Nguyễn Tá	Nhân	10/10/1988									9	7.5	7.5	9	4.1	Thiếu Ban
550	111050837	Trần Văn	Nhất	7/1/1986	7	7	7	7	7	7	8	8					3.6	Thiếu Ban
551	DTK0951010194	Lê Bá	Nhất	12/11/1991	6	5	3	7	4	7	7		1	6	7	1	4.3	Thiếu Ban
552	DTK0951010729	Ngô Xuân	Nhất	6/1/1991	7	5	5	6	5	8	6	6	8	8	7		5.9	Thiếu Ban
553	DTK1151010034	Đỗ Văn	Nhất	10/10/1993	6	7	8	6	7	B	6	7	7	6	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
554	11110710269	Dương Văn	Nhật	14/06/88	7	5	6	7	5	7	5	8					3.1	Thiếu Ban
555	11110740408	Cao Đức	Nhật	15/10/88									5	6	6	5	2.8	Thiếu Ban
556	DTK0851010701	Đình Công	Nhật	7/10/1990	6	5	7	7	4	3		7	5	7	7	5	5.4	Thiếu Ban
557	DTK0951060027	Nguyễn Thị	Nhung	20/10/90	7	7	7	7		8	8	5	8	8	7	7	6.8	Thiếu Ban
558	11110750255	Trịnh Hữu	Ninh	21/09/89		6		6	6	6	4	0					1.8	Thiếu Ban
559	DTK0951010352	Nguyễn Văn	Ninh	4/4/1991	6	6	5	6	7	6	6	5	6				3.7	Thiếu Ban
560	DTK0951070068	Tân Lão	Pà	3/5/1990	8	6		6				0	B	3	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
561	DTK0851010408	Nguyễn Văn	Phổ	15/05/89	6	5	5	6	6	5	7	6	7		8	7	5.6	Thiếu Ban
562	11110710568	Nguyễn Hồng	Phong	28/07/89									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
563	11110740455	Nguyễn Xuân	Phong	14/11/89	5		6	7	3	7	5	7	8	6	7	6	5.9	Thiếu Ban
564	DTK0851010262	Phan Thanh	Phong	3/1/1990	9	3	6	6	3	6	6	7					2.9	Thiếu Ban
565	DTK0951020757	Trịnh Thanh	Phong	19/02/91	B	6	6	7	4	6	7	8	8	2	6	6	#VALUE!	Thiếu Ban
566	DTK1051020212	Nguyễn Đăng	Phong	29/06/92	5		7	6	4			9		B			#VALUE!	Thiếu Ban
567	DTK1151030207	Phùng Văn	Phong	13/11/93		8	7	7	6		7	8					2.7	Thiếu Ban
568	11110710272	Trần Văn	Phong	15/07/89									8	6	6	8	3.5	Thiếu Ban
569	DTK0851030046	Nguyễn Thế	Phú	23/07/90	B	B			0	B	B	B	8	7	7	8	#VALUE!	Thiếu Ban
570	DTK0951020395	Lê Văn	Phú	26/11/91		B		B		5	B	6	B		B	B	#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
571	DTK0951020686	Trần Văn	Phú	22/01/90	7	7	7	8	5	7		7	B	7	6	B	#VALUE!	Thiếu Ban
572	1141070033	Thào Seo	Phử	2/3/1988	7	7		7			5		8	4	7	7	4.9	Thiếu Ban
573	DTK1051010369	Đặng Huy	Phúc	8/7/1992	8	7	7	6	7	7	8	7	7	B		7	#VALUE!	Thiếu Ban
574	DTK1051030329	Đặng Quý	Phúc	6/7/1991	6	8	7	7	5	7	7	6	7	3	7		5.4	Thiếu Ban
575	DTK1151020204	Vũ Quang	Phúc	21/01/93	8	6	6	6	5	7	7	3	8	8	8	7	6.9	Đạt
576	DTK0951020543	Nguyễn Hồng	Phương	8/5/1989	8	7		7	4	8	7	5	7	7	4	6	5.9	Thiếu Ban
577	DTK1051010844	Đào Trọng	Phương	5/1/1992	8	7	7	7	9	5	7	7	7	5	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
578	DTK1051020293	Hà Duy	Phương	2/12/1992		6	6	7	6	4	7	7	6	5	8	6	5.8	Thiếu Ban
579	DTK1151010144	Vũ Văn	Phương	6/11/1993	B	8	7		6	6	6	8	4	8	7	4	#VALUE!	Thiếu Ban
580	DTK1151020097	Hồ Việt	Phương	2/10/1993	7	8	8	B	5	8		8	6	B	6	6	#VALUE!	Thiếu Ban
581	DTK1151020322	Vì Quỳnh	Phương	12/9/1993	7	6	5	8	3		8	8					2.8	Thiếu Ban
582	DTK1151020475	Đào Duy	Phương	24/07/93	8	6	7	8	3	8	7	7	4	7	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
583	DTK1151030038	Nguyễn Hữu	Phương	15/12/92		5	7	6	6		6	7				8	3.3	Thiếu Ban
584	1141080018	Quảng Văn	Phượng	3/9/1988								0	6		3		1.1	Thiếu Ban
585	DTK1151010411	Đặng Văn	Phượng	7/12/1993	B	B	7	6	B		6	7			B		#VALUE!	Thiếu Ban
586	DTK0951020615	Nguyễn Viết	Quân	16/05/91	7	B	B	8	B		B	8	8	7	5	7	#VALUE!	Thiếu Ban
587	DTK0951020759	Hà Minh	Quân	24/04/91	6	6	6	6	3	6		7	7	6	5	6	5.5	Thiếu Ban
588	DTK0951030198	Hoàng Văn	Quân	7/6/1991	6	5	7	6	3	6	8	6	7	8		8	5.8	Thiếu Ban
589	DTK0951030199	Quan Văn	Quân	3/12/1991	7	5	5	7	3	8	7	6	6	7		8	5.6	Thiếu Ban
590	DTK0951030266	Mai Văn	Quân	1/1/1991						6				8			1.4	Thiếu Ban
591	DTK1051010370	Nguyễn Văn	Quân	2/12/1992	6	7	7	7	6	6	8	B	8	8			#VALUE!	Thiếu Ban
592	DTK1151010512	Trịnh Văn	Quân	16/05/92	7	6	6	B	6		6	9				7	#VALUE!	Thiếu Ban
593	DTK1151020389	Nguyễn Văn	Quân	12/7/1993	6	7	6	6	4	8	7	B	8	3	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
594	11110750260	Hà Vinh	Quang	6/6/1989	6			6		5							1.1	Thiếu Ban
595	DTK0851010411	Trần Thế	Quang	20/09/89			0				5						0.3	Thiếu Ban
596	DTK0851020131	Hoàng Minh	Quang	16/11/90	7	7	7	0	7		7	7	6	7	7	1	5.3	Thiếu Ban
597	DTK0951010792	Vũ Hồng	Quang	12/11/1991	6	5	6	6	3	5	6	7					2.8	Thiếu Ban
598	DTK0951020185	Dương Văn	Quang	17/02/91	5	6		7	4	5	7				7	1	3.1	Thiếu Ban
599	DTK1051030117	Ma Đình	Quang	15/05/92		8		7	4			8					1.7	Thiếu Ban
600	DTK1151010513	Nguyễn Đăng	Quang	10/5/1992	8	8	4	7	6	7		8	7	6	7	6	6.3	Thiếu Ban
601	DTK1051020132	Nông Văn	Quảng	17/05/91	7	5	6	6	7		B	8	B	5	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
602	DTK1051030257	Đặng Văn	Quảng	5/2/1992	B	8		8	4		B	B	8	6	6	8	#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
603	DTK0851030048	Vũ Đình	Quý	18/07/90	7	7	7	5	7	5	6	6		7	7		4.9	Thiếu Ban
604	DTK0951030201	Hoàng Văn	Quý	16/05/91	2	5	6	6	4	7	8	7	B				#VALUE!	Thiếu Ban
605	DTK0951030269	Lưu Văn	Quý	29/11/91	5	3	6	7	3	6	6	7					2.7	Thiếu Ban
606	DTK1151020270	Nguyễn Văn	Quý	9/11/1993	7	8	6	7	7		7	8	6	6	8	8	6.6	Thiếu Ban
607	DTK1151020326	Hà Văn	Quý	15/01/92	B	6	7	7	6	8	8		3				#VALUE!	Thiếu Ban
608	11110750263	Nguyễn Văn	Quyền	29/02/88									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
609	DTK0951030203	Mai Trọng	Quyền	3/3/1991	5	7	5	6	3	5	6	7	4		4	B	#VALUE!	Thiếu Ban
610	DTK1051010132	Hứa Duy	Quyền	12/12/1992	7	4			B	7		7	1	3	7	5	#VALUE!	Thiếu Ban
611	11110710204	Nguyễn Văn	Quyết	9/10/1989									7	8	8	7	3.8	Thiếu Ban
612	11110760161	Phạm Anh	Quyết	1/2/1988	6						6		9	2			2.1	Thiếu Ban
613	DTK0951020188	Trần Văn	Quyết	17/11/91	B	7	B	B	B	B	7	8	B		7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
614	DTK0951030271	Trần Quang	Quyết	20/01/91	7	7	8	6	8	6	8	8				6	4.4	Thiếu Ban
615	DTK0951060129	Nguyễn Văn	Quyết	6/10/1991	8	7		8	7	7	6	5	7	2	8	7	6.0	Thiếu Ban
616	DTK1051010692	Đình Văn	Quyết	26/12/92								6					0.4	Thiếu Ban
617	111050626	Trần Văn	Quỳnh	25/04/87	6	8	6	6	8	6	8	8					3.5	Thiếu Ban
618	DTK0851030363	Diệp Văn	Quỳnh	29/11/89	7	7		5			6		8	7	7	8	5.3	Thiếu Ban
619	DTK0851010267	Nguyễn Huy	Sáng	19/08/90	6	7	7	4	3	7	7	7	5	0			3.6	Thiếu Ban
620	DTK1051020662	Phạm Đình	Sáng	16/06/92	6	B	B	B	4		6	B					#VALUE!	Thiếu Ban
621	LAOS095013	Sisoulath	Santiphap	3/3/1989	7	5			3		7						1.4	Thiếu Ban
622	LAOS095015	Kommadam	Singthong	5/9/1991	6												0.4	Thiếu Ban
623	DTK0851010050	Vũ Trí	Sinh	28/08/90		7	7	6	4	6	7	5	8			6	4.4	Thiếu Ban
624	DTK0951030274	Lương Quảng	Sinh	9/2/1991	6	5	6		4		6	8	6	8	4	1	4.6	Thiếu Ban
625	LAOS095028	Somchanmavong	Somsack	1/9/1986	6												0.4	Thiếu Ban
626	LAOS095016	Phimphisane	Somsamai	21/09/86	9	5			4		6						1.5	Thiếu Ban
627	11110750045	Trịnh Thanh Quảng	Sơn	13/04/88	7	7		6	7	6	7	7					2.9	Thiếu Ban
628	DTK0851010195	Nguyễn Văn	Sơn	24/05/87	5	5	7	5	3	8	6	8					2.9	Thiếu Ban
629	DTK0851020520	Nguyễn Văn	Sơn	2/12/1988	8	B	5	6	5	7	6	8	6	8	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
630	DTK0951010282	Nguyễn Công	Sơn	26/11/91	5	6			3	6	7	5		B		6	#VALUE!	Thiếu Ban
631	DTK0951020051	Nguyễn Ngọc	Sơn	18/06/91							6	6			7		1.6	Thiếu Ban
632	DTK1151010198	Vũ Công	Sơn	16/08/90	9	5	B	7	7	B	6	8			B		#VALUE!	Thiếu Ban
633	DTK1151020150	Đình Thái	Sơn	6/5/1993	6	8		7	3		B	7					#VALUE!	Thiếu Ban
634	DTK1151020149	Quách Đình	Sông	3/10/1993	5			7				B					#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
635	CPC095012	Puthea	Sun	15/08/91	6	B	6	7	5	4	7	8	8	8	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
636	DTK0851030340	Quan Văn	Sỹ	26/07/90							6	6	0	0	0	0	0.8	Thiếu Ban
637	DTK1151010200	Dương Văn	Sỹ	10/7/1993	B	B	7	B	4	B		7	8	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
638	DTK1151020501	Nguyễn Văn	Tá	16/03/93	B	8	7	6	4	8	7	5					#VALUE!	Thiếu Ban
639	DTK0851020282	Đỗ Tiến	Tài	1/7/1990	7		7	8	4	8		9	B		B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
640	DTK0951010285	Nguyễn Thanh	Tài	2/8/1991	6	5	5	6	7	6	6	3					2.8	Thiếu Ban
641	DTK0951020693	Nguyễn Thế	Tài	4/10/1990	5	4	5	6	3	7	5	6					2.6	Thiếu Ban
642	DTK0951010503	Hoàng Văn	Tâm	3/7/1991	7	7	7	7	7	6	7	8					3.5	Thiếu Ban
643	DTK1051010296	Trần Văn	Tâm	28/11/92	B	6				5					7		#VALUE!	Thiếu Ban
644	DTK1151010253	Lương Thanh	Tâm	14/07/93	7					5	7	8		3			2.1	Thiếu Ban
645	DTK1151020039	Lê Văn	Tâm	5/11/1993	7	7	7	7	5	7	K	9					#VALUE!	Thiếu Ban
646	DTK1151020273	Lê Văn	Tâm	10/11/1993	6						7	5					1.1	Thiếu Ban
647	DTK0851020374	Nguyễn Văn	Tân	4/1/1990	6		5	6	7	7	7	7	6	B	5	7	#VALUE!	Thiếu Ban
648	DTK0951010137	Nguyễn Thế	Tân	20/10/91	7	8	7	6	6	6	7	7		9		9	5.6	Thiếu Ban
649	DTK0951010739	Nguyễn Phú	Tân	28/08/91										2		6	1.0	Thiếu Ban
650	DTK0951030126	Nguyễn Đình	Tân	29/09/91	0	0	0	0	0	8			8	6			2.3	Thiếu Ban
651	DTK0951030276	Nguyễn Thành	Tân	7/2/1989	5	7	0	8	7	4	B	0		2			#VALUE!	Thiếu Ban
652	DTK0951060131	Đỗ Văn	Tân	7/11/1991	8	7	6	7	3	6	7	6		6			3.9	Thiếu Ban
653	DTK1051020138	Đỗ Ngọc	Tân	15/11/91									9				1.1	Thiếu Ban
654	DTK1151010093	Đỗ Quang	Tân	21/09/91	5	8	6	6	4	8	7	8	8	B	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
655	DTK1151020274	Đàm Nhật	Tân	20/09/93	8			7		7		7	4	3	B	8	#VALUE!	Thiếu Ban
656	DTK1051020221	Lý Văn	Tân	28/09/91	6	8	5	7	5	6	6	9	7	7	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
657	DTK1051020574	Trần Đức	Tân	9/12/1991			B										#VALUE!	Thiếu Ban
658	DTK1151010039	Nguyễn Văn	Tập	12/5/1993	6	8	B	7	6	6	7	8	6		7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
659	1111061216	Phạm Hồng	Thái	28/05/86	6	6		6			6						1.5	Thiếu Ban
660	DTK0851060066	Hoàng Anh	Thái	2/8/1989	6	7	5		4		6	6	0	0	8	5	3.8	Thiếu Ban
661	DTK0951010138	Nguyễn Văn	Thái	19/05/91	8	5	5	6	3	7	6	6		2			3.1	Thiếu Ban
662	DTK0951010740	Nguyễn Văn	Thái	18/02/91	7	5	5	7	5	4	7	8					3.0	Thiếu Ban
663	DTK0951020479	Nguyễn Văn	Thái	28/07/91		5				0	8						0.8	Thiếu Ban
664	DTK0951020766	Nguyễn Sỹ	Thái	21/02/91	6	4	3	6	4	6	7	7	8		6	7	5.3	Thiếu Ban
665	DTK1151010204	Nguyễn Minh	Thái	12/5/1993	B	6	B	B	6	6	7	B	5		7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
666	DTK1151010690	Nguyễn Quang	Thái	22/12/93	7	7	7	6	6		7	8	5	7	7	9	6.5	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
667	DTK1151020208	Tạ Hồng	Thái	23/10/93	B	6	9	6	7	5		7	B	4	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
668	K125520201284	Vũ Hữu	Thái	1/9/1993								B			8		#VALUE!	Thiếu Ban
669	11110740090	Ngô Văn	Thắng	21/06/89									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
670	11110740334	Nguyễn Ngọc	Thắng	4/6/1989									7	7.5	7.5	7	3.6	Thiếu Ban
671	11110750050	Trần Trọng	Thắng	22/04/89	6	6	6	4	8	8	6	7					3.2	Thiếu Ban
672	DTK0951010576	Bạch Đức	Thắng	18/02/91	7	6	7	8	3	8	7	3					3.1	Thiếu Ban
673	DTK0951010655	Ngô Quang	Thắng	17/05/91	0	0	4					6	8	8	6	6	4.1	Thiếu Ban
674	DTK0951010800	Phạm Nguyễn Ngọc	Thắng	13/10/91	5	3	6	6	4	6	6	5		3		5	3.6	Thiếu Ban
675	DTK0951020336	Nguyễn Văn	Thắng	17/05/91	7	5	4	6	4	6	8	7		8	7	6	5.6	Thiếu Ban
676	DTK0951020406	Nguyễn Văn	Thắng	23/10/90	7							B	5	7	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
677	DTK0951020407	Nguyễn Xuân	Thắng	9/8/1991			5					9					0.9	Thiếu Ban
678	DTK0951020696	Lê Đức	Thắng	15/01/91	7	6	4	6	0		B	B	8	7	B	0	#VALUE!	Thiếu Ban
679	DTK0951060037	Hoàng Văn	Thắng	9/4/1991							6						0.4	Thiếu Ban
680	DTK0951060202	Đỗ Mạnh	Thắng	19/03/91	6	8	3	6	4	7	7	5	8		7	8	5.8	Thiếu Ban
681	DTK1051020226	Nguyễn Công	Thắng	9/10/1992	7	6	7	5	3	7	8	6	6	6	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
682	DTK1051030346	Trần Văn	Thắng	18/09/92	8	5	B	8	5	B	B	8		7	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
683	DTK1151010692	Nguyễn Văn	Thắng	3/12/1992	9	7	7	5	4	8	6	7	7	B	5	5	#VALUE!	Thiếu Ban
684	DTK1151020395	Vũ Văn	Thắng	8/7/1993	5	6	6	7	3	6	B	B	B	7	8		#VALUE!	Thiếu Ban
685	DTK1151030157	Nguyễn Thiên	Thắng	27/08/93	7	8	8	7	6	7	7	B					#VALUE!	Thiếu Ban
686	DTK1151030158	Dương Ngọc	Thắng	19/02/92	7	7	7	7	5		7	9	8	5			4.7	Thiếu Ban
687	DTK1151060014	Hoàng Văn	Thắng	19/04/94	7	6	8	8	6	6	8	8	7	6	8	8	7.2	Đạt
688	1141080022	Châu Văn	Thanh	22/04/89												4	0.5	Thiếu Ban
689	DTK0951020054	Vũ Đoàn	Thanh	3/7/1991	7	5	6	6	5	8	6	7	8	7	8		6.0	Thiếu Ban
690	DTK0951020192	Nguyễn Trí	Thanh	2/9/1991	6	4	6	6	6	8	7	6	8		7	8	5.9	Thiếu Ban
691	DTK0951030206	La Thanh	Thanh	25/06/91	7	7	7	6	3	7	7	7					3.2	Thiếu Ban
692	DTK0951030369	Trần Duy	Thanh	25/10/91	5	4	6	7	3	7	6	5					2.7	Thiếu Ban
693	DTK1051010542	Đường Văn	Thanh	20/07/91	7	B	4	5	4	8	B	8			7		#VALUE!	Thiếu Ban
694	DTK1151030105	Diệp Thị	Thanh	8/9/1993	9	7		7				7				5	2.5	Thiếu Ban
695	DTK0851010053	Nguyễn Viết	Thành	14/11/88		5	7	6	5	5	6	6	7	7	7	8	6.1	Thiếu Ban
696	DTK0851010202	Phan Hoàng	Thành	14/02/88	7	5	7	3	3	7	9	7	8	7	7	8	6.8	Đạt
697	DTK0851030275	Nguyễn Hữu	Thành	20/09/90		6			6		5	5	B	4	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
698	DTK0951020554	Nguyễn Xuân	Thành	1/12/1991	7	4	7	6	3	5	6	6		3	7		4.0	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
699	DTK0951020626	Nguyễn Văn	Thành	15/05/91	6	1	6	7	7	8	7	5		5	8	8	5.6	Thiếu Ban
700	DTK0951020769	Trương Văn	Thành	4/3/1991	7	6	5	7	3	6	6	6	9	9	8	8	7.1	Đạt
701	DTK1051020059	Trần Tiến	Thành	20/10/91	B	B	B	B	B	B	B	B	B			4	#VALUE!	Thiếu Ban
702	DTK1051020306	Bùi Xuân	Thành	26/04/92	6	7		6	6	7	7	8	8	B	8		#VALUE!	Thiếu Ban
703	DTK1051030053	Nguyễn Trung	Thành	20/09/92	6	7	7	7	7		6	7		4	6	7	5.1	Thiếu Ban
704	DTK1051030265	Nguyễn Văn	Thành	27/05/92	B	8	6	6	B	B	7	7	4	7	7		#VALUE!	Thiếu Ban
705	DTK1151010256	Trần Văn	Thành	23/05/93	6	8	6	6	B	B	7	9		3	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
706	DTK1151020210	Trần Trung	Thành	17/02/93	9		4	5	4	8	7	6	8	5	8	8	6.3	Thiếu Ban
707	LAOS095018	Vilaythammavong	Thanousay	15/04/93	7						9						1.0	Thiếu Ban
708	11110760061	Cao Thị Phương	Thảo	23/10/89									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
709	DTK0851010125	Đặng Quang	Thảo	24/11/89	6	5	7	6	5	7	6	6			6	8	4.8	Thiếu Ban
710	DTK1151030301	Nguyễn Thị	Thảo	26/01/93	8	6	6	7	5	8	7	7	B	7	8	8	#VALUE!	Thiếu Ban
711	11110710439	Tạ Văn	Thế	20/10/89	7	6	5	7	3	5	7	7					2.9	Thiếu Ban
712	DTK0951030055	Trần Văn	Thế	12/7/1991	0	B	B	7	7	6	6	7	8	7	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
713	DTK1151010431	Phạm Xuân	Thế	5/10/1993	5	B		6	B	B	5	7	4		B		#VALUE!	Thiếu Ban
714	DTK1151010367	Trần Xuân	Thế	3/9/1992	B	7	6	6	6	7	8	8	KĐ	7	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
715	11110740360	Nguyễn Văn	Thiện	8/1/1988									4	7	7	4	2.8	Thiếu Ban
716	DTK0951010440	Vũ Đức	Thiện	26/08/91											6		0.8	Thiếu Ban
717	DTK0951010802	Diêm Công	Thiện	22/07/91	6	5	5	6	3	6	6	5					2.6	Thiếu Ban
718	DTK0951060205	Vũ Văn	Thiện	2/1/1990	6	3	6	6	4	6	7	8	8	2			4.1	Thiếu Ban
719	DTK1151010152	Dương Văn	Thiện	26/05/93	7	7	7	6	6	8	7		8	7	7	6	6.5	Thiếu Ban
720	DTK1151010257	Nguyễn Văn	Thiện	7/10/1993	6	6	6	6	4	5	7	8					3.0	Thiếu Ban
721	DTK0851010500	Nguyễn Văn	Thiệt	26/02/89	6	7	7	4	3	6	6	6					2.8	Thiếu Ban
722	11110710139	Nguyễn Hồng	Thịnh	10/2/1989	7	6	7	6	5	6	6	7					3.1	Thiếu Ban
723	11110750053	Lý Tiến	Thịnh	23/09/89	5	7		6			5		4	8	7	7	4.7	Thiếu Ban
724	DTK0851060224	Đào Văn	Thịnh	22/05/89	6	6	4	7	4	7	5	7					2.9	Thiếu Ban
725	DTK0951020556	Đặng Đức	Thịnh	4/8/1991	6	B	3	5	4			B	8	7	7		#VALUE!	Thiếu Ban
726	DTK0951030280	Trần Văn	Thịnh	14/09/90	8	6	6	7	3	7		5					2.6	Thiếu Ban
727	DTK1051030432	Nguyễn Bá	Thịnh	18/05/92		6	5	7	6		B	B	9	6	7	6	#VALUE!	Thiếu Ban
728	DTK1151020042	Vũ Đức	Thịnh	15/07/93	B		5	B	B			B		6			#VALUE!	Thiếu Ban
729	DTK1151020103	Nguyễn Đăng	Thịnh	22/06/93	5	8	B	7	5	5	6	8	B	B	B	7	#VALUE!	Thiếu Ban
730	DTK1151030216	Phan Văn	Thịnh	11/3/1993	7	7	7		3		7	7					2.4	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
731	DTK1051020484	Nguyễn Đình	Thọ	18/04/91	5	5	7		6		B	7	4	6	6	7	#VALUE!	Thiếu Ban
732	11110760025	Nguyễn Thị	Thơm	13/09/89									6	7	7	6	3.3	Thiếu Ban
733	DTK1151060013	Bùi Thị	Thơm	11/7/1993	6	8		7	6	6	5	8	9	5	7	5	6.1	Thiếu Ban
734	DTK0851060067	Trương Văn	Thông	2/12/1990	7	5	7	5	5	5	6	6					2.9	Thiếu Ban
735	DTK0951020130	Diệp Minh	Thông	9/3/1991	7	6	6	7	3	6	6	6		7	7	6	5.4	Thiếu Ban
736	DTK0951030282	Ngô Văn	Thông	23/05/90	B	4	B	B	5		8	B	8	8		6	#VALUE!	Thiếu Ban
737	DTK1051010304	Lò Văn	Thu	3/5/1992	8	8	8	8	5	7	7	7			3		4.0	Thiếu Ban
738	DTK0951020270	Ngô Thị	Thư	9/8/1991	7	4	5	7	3	7	7	7					2.9	Thiếu Ban
739	DTK0951020343	Nguyễn Văn	Thư	1/10/1991	8	8	5	8	8	7	6	6	8		6	6	6.0	Thiếu Ban
740	11110750135	Ngô Văn	Thuần	9/4/1989		1			1				7	0	0	7	1.9	Thiếu Ban
741	DTK0951030283	Đào Trọng	Thuần	24/12/90		4				6			7	8	8		3.5	Thiếu Ban
742	DTK0951020557	Lê Đình	Thuật	25/11/91	5	4	6	7	3	4	7	5					2.6	Thiếu Ban
743	DTK1151010725	Lưu Văn	Thức	14/03/93	8	6	5	6	3	8	8	6	6	5	B		#VALUE!	Thiếu Ban
744	DTK1151020159	Ninh Văn	Thức	20/04/93	6	5	4	7	3	8		7	5	6	7	5	5.4	Thiếu Ban
745	111050930	Nguyễn Văn	Thực	27/03/86	6	7	6	7	7	7	8	8					3.5	Thiếu Ban
746	DTK1151030104	Nguyễn Ngọc	Thương	6/10/1993	3.3								8	7	8	8	7.3	Đạt
747	DTK1051010143	Đinh Văn	Thường	4/4/1992	6	7	6	7	5	B	6	7	9	6	8	6	#VALUE!	Thiếu Ban
748	DTK1151010420	Đào Duy	Thường	10/8/1993	7	8	3	7	5	7	6	7	7	6	6	8	6.5	Đạt
749	DTK1051020064	Nông Văn	Thượng	13/11/92	6	8	6	6		8	6	8	4	3			3.9	Thiếu Ban
750	DTK0951060140	Nguyễn Thị	Thúy	10/3/1990	7	5	5	8	8	6	7	5					3.2	Thiếu Ban
751	1111060986	Bùi Đăng	Thùy	4/10/1988	4	6	8	6	7		6	8	8	5	8	8	6.4	Thiếu Ban
752	DTK0951020271	Nguyễn Thị	Thủy	17/08/91	6	6	7	6	5	7	7	8		8	7	8	6.1	Thiếu Ban
753	11110750136	Nguyễn Thanh	Thuyền	29/08/87	B								6	8	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
754	1111060450	Đường Văn	Thuyết	23/09/87	8	6	6	7	3	7	6	8					3.2	Thiếu Ban
755	DTK1151010528	Đinh Văn	Thuyết	27/10/92	7	5	4	6	6	B	8	6	4	7	7	9	#VALUE!	Thiếu Ban
756	DTK0851010357	Hoàng Danh	Tiến	30/07/89	6	5	3	7		6	8	8	0	7	7	0	4.4	Thiếu Ban
757	DTK0851020146	Đồng Văn	Tiến	2/1/1990	9	6	9	5	6	5			7	8	8	7	6.3	Thiếu Ban
758	DTK0851030057	Nguyễn Quyết	Tiến	28/10/89	7	5	7	6	5	6	8	8					3.3	Thiếu Ban
759	DTK0851030058	Đoàn Văn	Tiến	30/09/89	8	7	8	8		8	7	7	8	7	7	8	7.1	Thiếu Ban
760	DTK0851060227	Đinh Văn	Tiến	14/04/90	7	7		8			6		7	7	7	7	5.3	Thiếu Ban
761	DTK0951010368	Lê Văn	Tiến	10/11/1991	7	5	4	6	5		6	6	9	7	8	7	6.3	Thiếu Ban
762	DTK0951010664	Trần Văn	Tiến	20/08/91	8	6	5	6	5	6	6	6	8		7	7	5.8	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
763	DTK0951020560	Chu Văn	Tiến	22/11/89	7		6	6	6	3		5	6	5	7	3	4.7	Thiếu Ban
764	DTK0951020774	Nguyễn Văn	Tiến	24/05/90	7	7	6	7	7	6	7	7	7			7	5.1	Thiếu Ban
765	DTK1051010627	Tạ Văn	Tiến	29/01/92	6	7	9	7	5	5	B	B	B	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
766	DTK1051020490	Đào Đức	Tiến	2/11/1992	B	7	B	7				B					#VALUE!	Thiếu Ban
767	DTK1151010480	Lâm Văn	Tiến	11/3/1993	6	8	7	6	5	6	7	6	8	B	8	8	#VALUE!	Thiếu Ban
768	DTK1151010532	Trần Văn	Tiến	2/3/1991	B	6	6	6	6	5	6	9	7	5	7	7	#VALUE!	Thiếu Ban
769	DTK1151010644	Phạm Văn	Tiến	28/03/93					5		7	7					1.2	Thiếu Ban
770	DTK1151020218	Nguyễn Đức	Tiến	3/5/1993						6							0.4	Thiếu Ban
771	DTK1151020474	Hà Mạnh	Tiến	9/8/1993	9	B	B	6			7	B					#VALUE!	Thiếu Ban
772	971010070	Ngô Văn	Tiền	27/10/91	7	7	B	7	B	7	8	8	B	5	8	B	#VALUE!	Thiếu Ban
773	DTK0951030062	Phạm Văn	Tiếp	23/08/91	6	0				0		0					0.4	Thiếu Ban
774	DTK1151010650	Vũ Xuân	Tính	2/2/1993							6						0.4	Thiếu Ban
775	DTK0951010221	Nguyễn Văn	Tình	18/06/90	6	5	5	6	6	4	7	3					2.6	Thiếu Ban
776	DTK0951010515	Trần Xuân	Tình	27/10/91	6	6	3	5	5	6	7	7					2.8	Thiếu Ban
777	DTK1151010417	Đàm Duy	Tình	29/01/93	8	8	6	6	6	8	7	8	5	6		6	5.7	Thiếu Ban
778	DTK1151010424	Hoàng Thanh	Tình	24/07/93	B		B		B	B			B		B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
779	DTK0951010293	Lục Văn	Típ	7/6/1989	7	7	7	7	6	8	6	8	6	6	6	B	#VALUE!	Thiếu Ban
780	DTK0951030286	Cao Thịnh	Tọa	4/8/1991	6	4	6		7	6	7	6					2.6	Thiếu Ban
781	DTK0951010809	Khuong Văn	Toàn	20/12/91	6	4	7	6	5	5	6	6			6	7	4.4	Thiếu Ban
782	DTK0951010810	Nguyễn Đức	Toàn	15/08/91	8	3		8	3		6	6	7	7	7	1	4.9	Thiếu Ban
783	DTK1051010069	Nguyễn Văn	Toàn	17/06/91	8	6	6	B	3	B		7					#VALUE!	Thiếu Ban
784	DTK1051060087	Vũ Bá	Toàn	19/06/92	6	5	6	6	6	8	6	6	9	B	7	5	#VALUE!	Thiếu Ban
785	DTK1151020112	Tạ Văn	Toàn	3/10/1993						7	7	8		4			1.9	Thiếu Ban
786	11110750056	Nguyễn Văn	Tới	3/11/1989	7	6		5			7						1.6	Thiếu Ban
787	DTK1051010802	Nguyễn Văn	Trà	9/11/1992		7	6	6	B	7	7	9			7		#VALUE!	Thiếu Ban
788	DTK0951010295	Hà Minh	Trang	7/6/1991		6	5	6	3	6	7		6	8			3.8	Thiếu Ban
789	DTK0951020415	Nguyễn Văn	Tráng	19/09/90	8	6	5	6	5	6	6	6	1	6		6	4.6	Thiếu Ban
790	DTK1151020285	Nguyễn Đức	Triều	5/7/1993	8	7	7	7	5	7	6	7	6	6	6	7	6.5	Đạt
791	DTK1051010231	Phùng Văn	Trình	9/5/1989											8		1.0	Thiếu Ban
792	DTK0851010063	Nguyễn Đức	Trọng	26/05/90	7	5	5	6	3	5	8	7		8	6	7	5.5	Thiếu Ban
793	DTK0951010225	Trần Xuân	Trọng	3/7/1991	7	6	8	7	4	7	7	6	8	8	7		6.1	Thiếu Ban
794	DTK0951010748	Bùi Văn	Trọng	14/05/91	8	6	3	6	7	7	7	6					3.1	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
795	DTK1051010311	Lưu Văn	Trọng	24/07/92	6	7	7	7	5	6	6	7					3.2	Thiếu Ban
796	DTK1151010317	Vương Hữu	Trọng	30/01/93	6	8	5	8	3	7	7	8	8	8	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
797	11110710520	Đỗ Công	Trung	10/12/1989	6	4	7	6	5	5	6	6					2.8	Thiếu Ban
798	11110710594	Đỗ Quang	Trung	2/8/1989	7	6	5	7	7	5	7	6	5	7			4.6	Thiếu Ban
799	11110750142	Nguyễn Đình	Trung	13/12/89	7	3	7	6		6	8	8	8	6.5	6.5	8	6.4	Thiếu Ban
800	11110750143	Khúc Văn	Trung	6/5/1989	6	7		B				B					#VALUE!	Thiếu Ban
801	11110760202	Nguyễn Kim	Trung	20/06/89									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
802	DTK0851030213	Quách Văn	Trung	7/5/1990	7	5		6		6	6	6			0		2.3	Thiếu Ban
803	DTK0951010667	Trần Nam	Trung	18/08/90	7	5	6	7	5		6		4		5	7	4.3	Thiếu Ban
804	DTK0951010749	Nguyễn Thành	Trung	30/07/91	8	8	6	6	8	8	6	7	KĐ	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
805	DTK0951010814	Mai Văn	Trung	23/02/91	5	5			2		8	7			7	6	3.3	Thiếu Ban
806	DTK0951020200	Dương Văn	Trung	12/3/1989	6	8	7	7	5	7							2.5	Thiếu Ban
807	DTK0951020488	Trịnh Xuân	Trung	4/9/1991	4	5	5	8	5	7	7	7					3.0	Thiếu Ban
808	DTK0951030385	Vũ Tuấn	Trung	15/01/91								4					0.3	Thiếu Ban
809	DTK1051010313	Ngô Hà	Trung	3/7/1991	7	8	8	8	7	8	7	8	8	7	7	5	7.2	Đạt
810	DTK1051010939	Nguyễn Văn	Trung	5/1/1992	6	7		B	3		7	3	KĐ			7	#VALUE!	Thiếu Ban
811	111051001	Nguyễn Xuân	Trường	23/03/85	5	5	5	7	5	7	8	8					3.1	Thiếu Ban
812	971020020	Trần Đình	Trường	24/08/91	6	8		6	B	B		6	B	5	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
813	11110710448	Hà Minh	Trường	30/10/89	7	6		7	3	6	7	7					2.7	Thiếu Ban
814	DTK0851010573	Phạm Văn	Trường	28/02/86	6	5	7	6	2	7	6	7	8	7		8	5.8	Thiếu Ban
815	DTK0951010065	Phạm Như	Trường	30/06/91	7	5	6	6	3	8	7	6	8	8		5	5.6	Thiếu Ban
816	DTK0951020131	Đàm Quang	Trường	14/02/91	7	7	5	6	4	6	7	8	7			7	4.9	Thiếu Ban
817	DTK0951020132	Nguyễn Cao	Trường	4/5/1991	6	8	6	7	6	7	7	8	7	9	7	9	7.4	Đạt
818	DTK0951020635	Đặng Ngọc	Trường	12/10/1991	5	5	8	8	5	6	7	6					3.1	Thiếu Ban
819	DTK1051010392	Nguyễn Xuân	Trường	3/8/1991				6	0								0.4	Thiếu Ban
820	DTK1051030275	Hoàng Hữu	Trường	15/01/92	7	6	4	6	3	B	7	8	8	6	8	8	#VALUE!	Thiếu Ban
821	DTK1151010158	Nguyễn Mạnh	Trường	3/9/1993	8	6		6	5		7	8					2.5	Thiếu Ban
822	DTK1151010264	Nguyễn Như	Trường	28/08/93	7	7	8	6	3	4	8	7	5	7	8	7	6.5	Đạt
823	DTK1151010702	Hoàng Văn	Trường	3/5/1992	7	7	3	7	7	6	7	6	6	7	B	8	#VALUE!	Thiếu Ban
824	11110760032	Nguyễn Văn	Tú	2/4/1987	6	6	6	5	6	5	7	7					3.0	Thiếu Ban
825	DTK0951010371	Lại Nguyễn Thanh	Tú	12/8/1991	8	6	5	6	3	5	6	7	5		7	6	5.1	Thiếu Ban
826	DTK0951010593	Lâm Minh	Tú	2/11/1991	5	7	7	8	7	8	7	3	8		7	8	6.1	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
827	DTK0951010751	Lê Thanh	Tú	12/10/1991	5	6	5	8	4	6	9	7	8	B	7	8	#VALUE!	Thiếu Ban
828	DTK1051010628	Trương Văn	Tú	18/04/92	8	7	6	7	3		7	8	6	3	6	B	#VALUE!	Thiếu Ban
829	DTK1051030273	Ngô Thanh	Tú	7/9/1992	6					7	7		9		B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
830	DTK1151010208	Đặng Văn	Tú	9/12/1991	8	7	5	7	8	B	6	8	7		6	6	#VALUE!	Thiếu Ban
831	DTK1151010262	Phạm Văn	Tú	22/12/93	8	5	5	8	7	8	9	9	8	3		7	5.9	Thiếu Ban
832	DTK1051030122	Phạm Văn	Tư	13/09/92	7	8	6		6		6	B					#VALUE!	Thiếu Ban
833	DTK1151010310	Hoàng Văn	Tư	3/3/1992	6												0.4	Thiếu Ban
834	DTK1151020460	Nguyễn Thị	Tử	12/6/1993	8	7	7	7	6	B	7	7	B	6	6	7	#VALUE!	Thiếu Ban
835	DTK0951030143	Liêu Văn	Tuân	13/03/90	5	5		7	B		6	8	6	7	7	8	#VALUE!	Thiếu Ban
836	DTK0951060144	Nguyễn Văn	Tuân	20/02/91	6												0.4	Thiếu Ban
837	DTK1051020160	Vũ Hữu	Tuân	15/09/92			6										0.4	Thiếu Ban
838	DTK1151020115	Nguyễn Minh	Tuân	13/12/93	7	8	7	7	7	7	8	8		6	8	7	6.3	Thiếu Ban
839	111051006	Phạm Văn	Tuấn	16/09/87									8	7	7	8	3.8	Thiếu Ban
840	11110710453	Vũ Đăng	Tuấn	10/6/1989									7	8	8	7	3.8	Thiếu Ban
841	11110740418	Nguyễn Tùng Minh	Tuấn	2/12/1989									7	8	8	7	3.8	Thiếu Ban
842	11110750281	Dương Văn	Tuấn	13/04/89									9	7	7	9	4.0	Thiếu Ban
843	11110750283	Nguyễn Đình	Tuấn	26/05/89	8	5	7	7	3	7	6	8					3.2	Thiếu Ban
844	DTK0851020462	Nguyễn Ngọc	Tuấn	18/03/90	8	5	8	8	5	8			9	7	7	9	6.6	Thiếu Ban
845	DTK0851030288	Nguyễn Mạnh	Tuấn	17/09/90	6	5	6	6	5	6			9	1	1	9	4.6	Thiếu Ban
846	DTK0851060037	Trần Văn	Tuấn	6/9/1989	7	7	7	6	4	6	6	7	1		6	1	4.1	Thiếu Ban
847	DTK0951010067	Nguyễn Minh	Tuấn	12/10/1990	7	7	4	8	5	7	6	8	6		6	7	5.6	Thiếu Ban
848	DTK0951010670	Đỗ Minh	Tuấn	1/6/1991	8	6	2	7	7	5		8	7	0	8	0	4.6	Thiếu Ban
849	DTK0951010671	Hoàng Khắc	Tuấn	30/06/91	6	5	5	6	4	7	6	7	8		B		#VALUE!	Thiếu Ban
850	DTK0951020138	Vũ Văn	Tuấn	7/7/1991	5	0	6	7				7					1.6	Thiếu Ban
851	DTK0951020208	Nguyễn Anh	Tuấn	20/11/91	6		3	7	4	5	6	7	4	8	6	5	5.3	Thiếu Ban
852	DTK0951020781	Nguyễn Trung	Tuấn	19/12/91		5	7	7	4	8	7	5	8	5	7	8	6.2	Thiếu Ban
853	DTK0951030214	Hoàng Văn	Tuấn	19/06/90		4			3	8		7					1.4	Thiếu Ban
854	DTK0951030215	Lê Anh	Tuấn	30/08/91										5	7	8	2.5	Thiếu Ban
855	DTK0951030290	Nguyễn Đăng	Tuấn	15/11/91	B	7	5	8	4		6	8	8	7	6	7	#VALUE!	Thiếu Ban
856	DTK0951060057	Trần Thanh	Tuấn	8/12/1987	6			6			B						#VALUE!	Thiếu Ban
857	DTK0951060059	Khảm Văn	Tuấn	7/12/1991	8	6		7	6	B		7		7			#VALUE!	Thiếu Ban
858	DTK1051010555	Nguyễn Anh	Tuấn	2/10/1992	5		B					B	7		7	B	#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
859	DTK1051010716	Lê Văn	Tuấn	3/6/1991	6	7	7	8	6	B	7	7	8	3	6	7	#VALUE!	Thiếu Ban
860	DTK1051020161	Nguyễn Anh	Tuấn	1/11/1992	6	B	5	6	8	8	7	8	5	3	8	6	#VALUE!	Thiếu Ban
861	DTK1051020242	Tạ Thanh	Tuấn	24/06/92	9	B	6	6	B				5	5	5		#VALUE!	Thiếu Ban
862	DTK1151010104	Đoàn Ngọc	Tuấn	20/07/92	7	7	6	7	7	8	7	8	7	5	8	8	7.1	Đạt
863	DTK1151010213	Nguyễn Trí	Tuấn	11/12/1993	6	8	3	6	B	8	8	9			5		#VALUE!	Thiếu Ban
864	DTK1151010596	Bùi Minh	Tuấn	25/04/93	6	7	7	7	7	7	5	7	9	7		1	5.4	Thiếu Ban
865	DTK1151020053	Nguyễn Văn	Tuấn	7/11/1992	6	7	6	6	B	6	8	B	7	4	7		#VALUE!	Thiếu Ban
866	DTK1151020166	Nguyễn Anh	Tuấn	16/09/92	6	7	8		5	6		8	7	5	8		5.0	Thiếu Ban
867	DTK1151020223	Nguyễn Anh	Tuấn	1/3/1993	7		5	6	3	8	7	8	B	3	7	4	#VALUE!	Thiếu Ban
868	DTK1151020347	Lê Mạnh	Tuấn	22/02/92	8	8	5	6	7	7	9	8	9	B	8	7	#VALUE!	Thiếu Ban
869	DTK1151020464	Ngô Vũ	Tuấn	17/12/93	8	8	4	7	3		7	8				7	3.7	Thiếu Ban
870	11110740304	Hoàng Văn	Tùng	17/05/87									5	7	7	5	3.0	Thiếu Ban
871	DTK0851010130	Lưu Quốc	Tùng	7/2/1990	7	5	5	7		5	7	5	9	2	7	7	5.7	Thiếu Ban
872	DTK0851020224	Hoàng Anh	Tùng	23/11/90	7	5		6			6		8	8	8	8	5.5	Thiếu Ban
873	DTK0951010071	Phạm Thanh	Tùng	28/06/91	B		0	7	3	5	7	7	B		B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
874	DTK0951010149	Lê Văn	Tùng	19/12/91			6				7	8					1.3	Thiếu Ban
875	DTK0951010301	Lê Văn	Tùng	2/7/1991									0	8	0	0	1.0	Thiếu Ban
876	DTK0951010374	Trần Tài	Tùng	22/12/91	8	5	4	8	6	5	6	7	8			7	4.9	Thiếu Ban
877	DTK0951020494	Bùi Thanh	Tùng	16/10/91	6	4	5	7	3	7	7	8	8	2	B	7	#VALUE!	Thiếu Ban
878	DTK0951020498	Vũ Thanh	Tùng	3/12/1990	7	5	4	6	3	5	6	6					2.6	Thiếu Ban
879	DTK1051010386	Nguyễn Xuân	Tùng	18/02/92	7	8	7	6	8	6	7	8	7	6	6		5.9	Thiếu Ban
880	DTK1051020232	Lê Đức	Tùng	1/11/1992	6	6	6	6	7	B	4	B					#VALUE!	Thiếu Ban
881	DTK1051020676	Nguyễn Duy	Tùng	19/04/92											6	6		HTNC
882	DTK1051030059	Đỗ Ngọc	Tùng	26/12/92		6				7							0.8	Thiếu Ban
883	DTK1051030129	Nguyễn Văn	Tùng	22/10/92	7		8	6			8	B	6	5	7		#VALUE!	Thiếu Ban
884	DTK1051030131	Bùi Huy	Tùng	17/11/92	7	B	B	6	7		B	B				6	#VALUE!	Thiếu Ban
885	DTK1151010099	Hoàng Văn	Tùng	15/05/93	7	6	7	7	8	8	6	7	B	B	6		#VALUE!	Thiếu Ban
886	DTK1151010207	Thân Văn	Tùng	30/05/92	7	8	B	8	B	8	7						#VALUE!	Thiếu Ban
887	DTK1151010261	Nguyễn Sỹ	Tùng	30/09/91	5	7	4	6	4	B	7		8	5	8	6	#VALUE!	Thiếu Ban
888	DTK1151010531	Hà Văn	Tùng	10/7/1992	5	6	6	7	4	8	8	8	8	5	7	7	6.6	Đạt
889	DTK1151020047	Hứa Đức	Tùng	29/11/93	7	7	6	6	4	7	7	8	8	6		5	5.6	Thiếu Ban
890	DTK1151020108	Dương Quý	Tùng	1/9/1993	7	8	5	6	4	6	7	8					3.2	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
891	DTK1151020160	Dương Thanh	Tùng	17/10/93					3			8	7			8	2.6	Thiếu Ban
892	DTK1151020401	Nguyễn Thanh	Tùng	9/9/1993	6	5	6	6	7	5	8	7	8		7	1	5.1	Thiếu Ban
893	DTK1151030162	Nguyễn Văn	Tùng	7/12/1993	7	8	6	6	6	8	6	7		5	6	6	5.5	Thiếu Ban
894	DTK1151030218	Dương Ngọc	Tùng	18/01/93	6		7		3	5		7	1	3	6	7	3.9	Thiếu Ban
895	DTK1151030306	Trần Văn	Tùng	3/11/1993	8	8	6	6	6	8	8	8	6	6	7		6.0	Thiếu Ban
896	DTK1151030307	Phạm Thanh	Tùng	17/05/93	B					7	K	B		B			#VALUE!	Thiếu Ban
897	K125520201055	Hoàng Duy	Tùng	9/8/1994	5												0.3	Thiếu Ban
898	11110760164	Lê Huy	Tường	7/2/1988	6	7	6	5	7	5	8	8					3.3	Thiếu Ban
899	1112054251	Hạ Duy	Tuyên	25/01/86	8	7	8	8	7	8	8	8					3.9	Thiếu Ban
900	11110740441	Vũ Việt	Tuyên	26/07/89	7	6	4	6	3	6	7	6		0	0		2.8	Thiếu Ban
901	11110750284	Vũ Văn	Tuyên	18/03/88	0						6						0.4	Thiếu Ban
902	DTK0851020156	Nguyễn Trọng	Tuyên	13/05/90	6	5	6	6	5	6			8	9	9	8	6.4	Thiếu Ban
903	DTK1151010705	Đông Văn	Tuyên	10/1/1993	B	7		6	B	B		B		B	B		#VALUE!	Thiếu Ban
904	DTK1151020470	Vũ Đình	Tuyên	28/11/92	7	8	8	7	7	6	5	8	9	1	8	8	6.8	Đạt
905	DTK0851030143	Hoàng Văn	Tuyên	10/6/1989	6	7	6	7	4	5		8	6	8	3	7	5.7	Thiếu Ban
906	DTK1151020406	Hoàng Văn	Tuyên	13/06/93	8	6	4	6	5	4	7	6	8	8	B	8	#VALUE!	Thiếu Ban
907	DTK0851020390	Nguyễn Thị	Tuyên	23/07/90	7	5	7	7	5	7			7	1	1	7	4.4	Thiếu Ban
908	DTK1151010428	Hoàng Thanh	Tuyên	20/11/93	6	7	6	6	6	7	5	8	9	6	7	6	6.7	Đạt
909	DTK0851020466	Nguyễn Thị	Tuyên	12/2/1990	7	6	7	7	6	7			7	7.5	7.5	7	6.1	Thiếu Ban
910	DTK0951010755	Vũ Trí	Tuyên	26/12/90	5	5	5	7	3	6	6	6					2.7	Thiếu Ban
911	DTK0951060066	Nguyễn Thị Minh	Tuyên	17/03/91		9											0.6	Thiếu Ban
912	DTK0951030219	Hoàng Văn	Ty	4/5/1989	7	5	7	7	7	6	7	6	8	7	7		6.0	Thiếu Ban
913	11110760139	Nguyễn Văn	Ước	29/07/89									6	8	8	6	3.5	Thiếu Ban
914	11110710598	Mai Văn	Uyên	16/02/89	8	8	7	6	4	7	6	6					3.3	Thiếu Ban
915	DTK0951020354	Nguyễn Vũ	Uyển	23/08/90			6			5				2	6	6	2.4	Thiếu Ban
916	11110710525	Nguyễn Công	Văn	20/10/89	5	8	4	7	3	6	7	6					2.9	Thiếu Ban
917	DTK0951020355	Biện Hoài	Văn	11/1/1991	5	5		6	3	6	7	7		6	7	8	5.1	Thiếu Ban
918	DTK0951060071	Nguyễn Hữu	Văn	23/05/90	7	B	B	B	5	4	7	B	7		2	8	#VALUE!	Thiếu Ban
919	DTK1151030168	Phạm Anh	Văn	28/09/90	7	8						7					1.4	Thiếu Ban
920	DTK0851010145	Nguyễn Mạnh	Vang	13/05/85				0						7	7	5	2.4	Thiếu Ban
921	DTK0851020469	Nguyễn Đức	Vị	28/12/88	7	6	5	6		5			9	6	6	9	5.6	Thiếu Ban
922	11110750070	Trần Công	Viên	16/04/88									7	7	7	7	3.5	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
923	11110710678	Nguyễn Tiến	Việt	18/07/89									9	7	7	9	4.0	Thiếu Ban
924	DTK0851010582	Trần Đình	Việt	27/02/90	6	5	7	6	5	2	7	7	4		4	7	4.7	Thiếu Ban
925	DTK0951010304	Đào Văn	Việt	2/2/1991	6		5	6	3	3	7	6	6	8	6	5	5.4	Thiếu Ban
926	DTK0951010676	Nguyễn Tiến	Việt	14/08/91	6	6	7	7	7	5	7	7					3.3	Thiếu Ban
927	DTK0951020644	Trần Bảo	Việt	31/10/91		7				5							0.8	Thiếu Ban
928	DTK1051010875	Nguyễn Tiến	Việt	2/11/1992	9	8	B	7			B	7			7		#VALUE!	Thiếu Ban
929	DTK1051030211	Thân Văn	Việt	22/10/92	7	7		7		6		7		8	B		#VALUE!	Thiếu Ban
930	DTK1151010321	Ngô Đình	Việt	20/09/93	6	5	7	7	4	7	9	3	7	6	8	4	6.1	Đạt
931	DTK1151010599	Nguyễn Hữu	Việt	11/6/1992	7				B	B	7	B	B	B	B	B	#VALUE!	Thiếu Ban
932	DTK1151010875	Nguyễn Tiến	Việt	2/11/1992					5								0.3	Thiếu Ban
933	DTK1151030169	Hà Đức	Việt	2/7/1993	B	B	B	B	B		B	5	B		B		#VALUE!	Thiếu Ban
934	1111061574	Lương Thế	Vinh	19/05/87	B	8	5	7	7	7	6	8	B	8	7	B	#VALUE!	Thiếu Ban
935	1141100029	Bế Trọng	Vinh	13/12/91	7	8	5	7	6	8	6		10	6	7	7	6.7	Thiếu Ban
936	11110710304	Nguyễn Văn	Vinh	15/09/89	7	5	7	5	4	5	7	6					2.9	Thiếu Ban
937	11110750288	Lương Đình	Vinh	17/08/89	6	6	6	6	6	6	6	6	6				3.0	Thiếu Ban
938	DTK0851020468	Hoàng Thái	Vinh	18/07/90	7	7	7	7	7	8	7	7	9	7	7	9	7.6	Đạt
939	DTK0951020788	Vũ Quang	Vinh	1/6/1991	7		B	5	4	7	6	B	8	8	2	8	#VALUE!	Thiếu Ban
940	DTK1151010541	Trần Xuân	Vinh	8/9/1992	6	7	7	7	6	7	8	8	9	5	5	B	#VALUE!	Thiếu Ban
941	DTK1151020408	Trần Đình	Vinh	17/04/92	B	B	6	6				8					#VALUE!	Thiếu Ban
942	11110750220	Đào Văn	Võ	10/10/1989	7	3	7	7		7	7	7	9	6	6	9	6.6	Thiếu Ban
943	11110750073	Hoàng Xuân	Vũ	16/12/89	4	7		6			4						1.3	Thiếu Ban
944	DTK0951010529	Hoàng Tuấn	Vũ	25/03/91	6	6	7	6	3	5	7	8					3.0	Thiếu Ban
945	DTK0951020072	Nguyễn Văn	Vũ	2/12/1990	6	5	6	7	3	7	5	5					2.8	Thiếu Ban
946	DTK0951020645	Trần Tuấn	Vũ	11/5/1991	8	3	6	7	3	5	7	6					2.8	Thiếu Ban
947	DTK1051020329	Nguyễn Tuấn	Vũ	10/10/1992	B	7	4	6	6	6	7	7	8	B	B	6	#VALUE!	Thiếu Ban
948	DTK1051030141	Nguyễn Tuấn	Vũ	30/04/92	7	8	7	6	3	7	6	7	2	3	6	8	5.6	Đạt
949	DTK1151010215	Trần Tuấn	Vũ	4/2/1993		6	9	7	3	8	8	8	8	3	7	6	6.1	Thiếu Ban
950	DTK1151010216	Thân Văn	Vũ	21/08/93	5	6	7	6	B	5	8	8	4	7	6	8	#VALUE!	Thiếu Ban
951	DTK1151010652	Nguyễn Quang	Vũ	29/09/93	7	5	8	7	6	8	6	8			8		4.4	Thiếu Ban
952	DTK0951020717	Đỗ Như	Vương	20/11/88	6	6	8	6	5	6	7	5				7	3.9	Thiếu Ban
953	DTK0851020467	Phùng Tiến	Vượng	26/02/90	6		6	7		7	7	7	8	1	1	8	4.8	Thiếu Ban
954	DTK1151010486	Khúc Ngọc	Vượng	26/02/91	7	7	6	7	6		B	8					#VALUE!	Thiếu Ban

STT	MSSV	Họ	Tên	Ngày sinh	T	F	B	N	S	M	H	R	ĐL	TB	MD	ĐT	Trung Bình	Xét
955	DTK1051010721	Hoàng Văn	Xuân	26/02/95	B	7	7	7	7			8		7	6	7	#VALUE!	Thiếu Ban
956	11110750074	Nguyễn Thị	Xuyên	26/02/97									5	8	8	5	3.3	Thiếu Ban
957	DTK1151010270	Nguyễn Ngọc	Xuyên	26/02/98	7						8	8		5			2.1	Thiếu Ban

Ấn định danh sách: 957 SV